PHÒNG GDĐT XUÂN TRƯỜNG
**TRƯỜNG MN XUÂN VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 89/KH-MNXV

*Xuân Vinh, ngày 23 tháng 09 năm 2023*

# KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2023 - 2024

## A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

### I. Những văn bản chỉ đạo

*Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/20223 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Nam Định về về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023- 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;*

*Căn cứ công văn số 1547/SGDĐT-GDMN ngày 01/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024;*

*Căn cứ công văn số 701/UBND-GD&ĐT ngày 19/9/2023 của UBND huyện Xuân Trường về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;*

*Căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Trường; Căn cứ công văn 276/GDĐT-MN ngày 05/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Xuân Trường hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024;*

*Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nhà trường, trường mầm non Xuân Vinh xây dựng kế hoạch năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:*

### II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023

#### 1. Quy mô trường lớp:

Năm học 2022 - 2023 nhà trường tiếp tục duy trì ổn định quy mô trường, lớp với 02 điểm trường tập trung và 20 nhóm lớp, trong đó có 05 lớp mẫu giáo 5 tuổi, 5 lớp mẫu giáo 4 tuổi, 5 lớp mẫu giáo 3 tuổi và 5 nhóm trẻ tập thể.

- Tỷ lệ nhà trẻ huy động ra lớp: 101/293 cháu đạt 34,5% dân số độ tuổi (tăng 8,6% so với năm học 2021-2022).

- Mẫu giáo huy động ra lớp: 538/545 cháu đạt 98,7% dân số độ tuổi (tăng 3,7% so với năm học 2021-2022).

**2. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ:**

***a. Chất lượng chăm sóc, nuôi ăn bán trú:***

- Nhà trường đã tổ chức nuôi ăn bán trú cho 100% số trẻ mẫu giáo và 90% số cháu nhà trẻ ở cả 2 khu trường tập trung. Mức đóng góp tiền ăn cho mỗi cháu đạt 19.000đ/HS/ngày trong đó số tiền thực ăn của trẻ đạt 17.000đ/HS/ngày (Mẫu giáo 01 bữa chính, 01 bữa phụ/ ngày, nhà trẻ 02 bữa chính + 01 bữa phụ /ngày).

- 100% số cháu đến trường được khám sức khoẻ theo định kỳ, tiêm chủng đủ mũi và theo dõi cân đo trên biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ sức khoẻ như sau:

+ Mẫu giáo: Trẻ phát triển bình thường về cân nặng: 534/538 cháu đạt 99,2%, trẻ SDD thể nhẹ cân: 04/538 cháu = 0,8%, số trẻ thừa cân béo phì 5/538 cháu, chiếm 0,9 % (giảm so với cùng kì năm trước là 0,3%). Trẻ phát triển bình thường về chiều cao: 531/538 cháu đạt 98,7%, số trẻ SDD thể thấp còi : 7/538 trẻ = 1,3 %, (giảm so với cùng kì năm trước là 0,7%)

+ Nhà trẻ: Trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao: 101/101 cháu đạt 100%. Không có trẻ thừa cân, béo phì.

- Công tác y tế học đường được duy trì tốt, trong năm nhà trường đã phối hợp với trạm y tế tuyên truyền và triển khai phòng chống tốt các dịch bệnh cho trẻ đặc biệt là đã phòng chống có hiệu quả dịch bệnh COVID-19 và không để xảy ra dịch bệnh trong trường mầm non.

***b. Chất lượng giáo dục:***

100% nhóm, lớp thực hiện đầy đủ chương trình GDMN sau sửa đổi. Kết quả đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi có trên 97% trẻ đạt ở các lĩnh vực, 3% trẻ chưa đạt ở 1-3 lĩnh vực.

Chất lượng xếp loại các nhóm, lớp: Có 4/5 nhóm trẻ xếp loại tốt = 80%; 1/5 nhóm xếp loại khá = 20%. Có 14/15 lớp mẫu giáo xếp loại tốt đạt 93,3%, 1/15 lớp xếp loại khá chiếm 6,7%

***c. Chất lượng thực hiện chuyên đề "Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm":***

- Trong năm học nhà trường đã tăng cường các biện pháp chỉ đạo và đẩy mạnh công tác xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và đề ra các giải pháp chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm ở tất cả các nhóm lớp và trong trường mầm non. Tăng cường tổ chức hoạt động học trải nghiệm theo nhóm, không để cho trẻ ngồi học tại chỗ thụ

động, quan tâm phát triển năng lực các nhân. Tổ chức các hoạt động tập thể để trẻ tham gia như: múa hát, trò chơi vận động nhanh, mạnh, bền, khéo, lao động trực nhật, tự phục vụ.

- Kết quả thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm": 100% các nhóm lớp thực hiện xây dựng môi trường hoạt động lồng ghép tích hợp theo hướng lấy trẻ làm trung tâm và áp dụng các phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, dạy học theo hướng trải nghiệm. 100% CB,GV tích cực sưu tầm, sáng tạo làm đồ dùng thiết bị dạy học.

***d. Kết quả Hội thi*:**

Hội thi GVG cấp trường có 29/31 đ.c đạt 93,5%/tổng số GV, trong đó xếp loại giỏi và xuất sắc 26/29 đc đạt 89,7%, xếp loại khá 03/29 = 10,3%.

Năm học 2022-2023, trường có 40,5% cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, 13 sáng kiến được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp trường;

Nhà trường tiếp tục phát động cuộc thi xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm ở trường và chấm điểm đưa vào xếp thi đua trong năm học.

**3. Đội ngũ CBGVNV:**

Tổng số CB,GV,NV có 44 đ,c, trong đó số CBGV trong biên chế là 34 đ.c, số nhân viên được nhà trường hợp đồng là 10 đ,c (trong đó nhân viên kế toán 01; nhân viên nấu ăn 07, nhân viên bảo vệ 02).

Trình độ chuyên môn: 100% CB,GV đều có trình độ đạt chuẩn trở lên trong đó: trình độ ĐH: 15 đ.c; trình độ CĐ: 19đ.c. Nhân viên Kế toán có bằng Đại học và nhân viên dinh dưỡng đều có bằng cấp đảm bảo theo quy định. Trong năm học nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho 08 đ.c đi học Đại học.

Tỷ lệ GV/lớp 5 tuổi là 2 GV/lớp, tỷ lệ GV/ lớp 3,4 tuổi và nhóm trẻ là 1,26 GV/lớp.

**4. Cơ sở vật chất, công tác XHHGD, xây dựng chuẩn quốc gia.**

Năm học 2022 – 2023, Nhà trường đã xây dựng cơ sở vật chất, môi trường giáo dục, cảnh quan sư phạm đáp ứng yêu cầu giáo dục, đầu tư xây dựng theo hướng trường chuẩn Quốc gia Mức độ 2. 02 bếp ăn đều đảm bảo theo qui trình bếp 1 chiều, đảm bảo an toàn và hợp vệ sinh, đều có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn 24/24 giờ, máy sấy bát đảm bảo vệ sinh ATTP.

Nhà trường tiếp tục tiến hành công tác tham mưu với PGD, Đảng ủy - UBND xã và phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền huy động các nguồn lực để tiếp tục hoàn thiện cảnh quang môi trường, bổ sung thêm CSVC, trang thiết bị và đồ dùng đồ chơi cho các nhóm lớp

và các khu vui chơi ở cả 2 điểm trường tạo môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn ...

*** Công tác xã hội hóa GDMN:**

- Năm học 2022-2023 với sự tham mưu tích cực của nhà trường công tác XHHGD tiếp tục được triển khai, trong năm học nhà trường đã tham mưu cho Đảng ủy, UBND tiếp tục huy động mọi nguồn lực bổ sung CSVC.Chi bộ và nhà trường đã phối kết hợp với Hội phụ huynh học sinh tích cực tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương triển khai và đã huy động các nguồn lực cải tạo cảnh quan môi trường giáo dục cho cả 02 khu trường, sửa chữa bàn ghế, tủ giá dựng đồ dùng học liệu, sửa chữa hệ thống điện, mua bổ sung đồ dùng trang thiết bị dạy học, trang thiết bọi nuôi ăn.... với tổng kinh phí trên 250.000.000đ *(Trên hai trăm năm mươi triệu đồng).*

- Củng cố tăng cường hoạt động của hội phụ huynh. Nhiều năm qua hội phụ huynh đã có những đóng góp tích cực cho nhà trường làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, tham mưu với lãnh đạo địa phương các ban ngành trong xã và tuyên truyền cho các bậc phụ huynh đồng tình ủng hộ để kết hợp cùng nhau chăm sóc dạy dỗ các cháu một cách tốt nhất. Tháng 8/2022, nhà trường được tiếp nhận gói tài trợ 20 chiếc điều hòa lắp đặt cho 20 nhóm lớp trị giá 210 triệu đồng do anh Vũ Xuân Điều người con quê hương xóm 1 – Xã Xuân Vinh hiện đang công tác tại Sapa – Lào Cài tài trợ. Trong năm học 2022-2023, nhà trường đã vận động tài trợ được 14 cây máy tính trị giá 84.000.000đ

**5. Đánh giá chung:**

Năm học 2022 – 2023, với sự cố gắng, nỗ lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên toàn trường; Sự quan tâm chỉ đạo sát sao và sự tạo điều kiện thuận lợi của các cấp lãnh đạo từ Phòng GD- ĐT huyện Xuân Trường đến Đảng ủy, chính quyền địa phương, nhà trường đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã xây dựng và điều chỉnh theo Kế hoạch, được Phòng GD&ĐT đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, được UBND Tỉnh Nam Định tặng Bằng khen.

**III. Đặc điểm tình hình năm học 2023 - 2024**

**1. Thuận lợi:**

Trường mầm non Xuân Vinh luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT Xuân Trường, sự chăm lo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tầng lớp nhân dân và CMHS trong xã.

Phong trào xây dựng nông thôn mới nâng cao tiếp tục tác động tích cực tới việc tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường đảm bảo các điều kiện cho công tác CSGD và các hoạt động của nhà trường. Phong trào giáo dục mầm non của xã

Xuân Vinh đã có những bước phát triển vững chắc về quy mô trường lớp, về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.

Công tác xã hội hóa giáo dục đã được chuyển biến về tư tưởng, nâng cao về nhận thức; việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cải thiện môi trường học tập, vui chơi cho học sinh và tham gia vào các hoạt động giáo dục ngày một toàn diện hơn.

**2. Khó khăn:**

Xuân Vinh là xã thuần nông, kinh tế của địa phương không đồng đều dẫn đến việc huy động trẻ nhà trẻ, mẫu giáo 3,4 tuổi đến trường chưa cao.

Do đặc thù của địa phương phần lớn cha mẹ học sinh đi làm ăn xa hoặc tham gia làm công nhân ở các nhà máy, xí nghiệp nên giao phó con cái lại cho ông bà chăm sóc nên việc gắn kết, phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong các hoạt động CSGD trẻ còn hạn chế, chưa sâu sát...

Đội ngũ giáo viên, nhân viên còn thiếu so với qui định do vậy ảnh hưởng lớn đến công tác CSGD trẻ và các hoạt động của trường.

Kinh phí chi các hoạt động của nhà trường còn hạn chế do đó chất lượng các hoạt động chưa phong phú và hiệu quả chưa cao.

## B. KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2023 - 2024

### I. Nhiệm vụ chung:

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước về giáo dục mầm non; chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lí và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình để đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

Bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN

Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Đẩy mạnh xây dựng và nhân rộng mô hình, gương điển hình chuyên đề " Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025.

Tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu – công tác tuyên truyền vận động để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; kiểm định CLGD cấp độ 3; trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, được xếp là đơn vị dẫn đầu cấp học Mầm non, giữ vững đơn vị Xuất sắc của bậc học mầm non.

Thực hiện Chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm" gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025".

**II. Nhiệm vụ cụ thể:**

**1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua**

**1.1. Chỉ tiêu:**

100% CBQL, GV, NV đăng kí thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và có những vận dụng sáng tạo thiết thực vào những việc làm thiết thực khi thực hiện nhiệm vụ năm học và CSGD trẻ.

100% CBQL, GV, NV biết ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và hoạt động CSGD trẻ; 100% CB, GV thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy chế chuyên môn về CSGD trẻ, không vi phạm pháp luật và chính sách dân số KHHGĐ...

Tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, giáo viên mẫu mực"* trong nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn và lành mạnh trong trường mầm non. Phấn đấu 100% học sinh 5 tuổi, 80% học sinh 3, 4 tuổi mạnh dạn tự tin, lễ phép trong giao tiếp, ứng xử với người lớn và bạn bè xung quanh.

**1.2. Biện pháp:**

Ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí minh"

gắn với các cuộc  vận động và phong trào thi đua và triển khai tới 100% CB, GV, NV trong toàn trường để triển khai thực hiện có hiệu quả.

Tổ chức triển khai và quán triệt văn bản, Nghị quyết của các cấp; tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỉ cương, tình thương trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm ngăn ngừa kịp thời các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; tạo cơ hội, động viên khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý học tập và sáng tạo; tạo điều kiện cho quần chúng ưu tú kết nạp đảng.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên ký cam kết thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động và phong trào thi đua, phấn đấu không có giáo viên vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình,vi phạm đạo đức nhà giáo và các quy định của ngành, của địa phương.

Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, công tác kiểm tra đôn đốc, công tác sơ tổng kết và tuyên dương những điển hình tiên tiến trong việc thực hiện cuộc vận động và phong trào thi đua…Hàng tháng Chi bộ, nhà trường đều phải đánh giá kết quả triển khai cuộc vận động của từng bộ phận, từng cá nhân, tuyên dương kịp thời những tập thể cá nhân thực hiện tốt cuộc vận động, đồng thời tiếp tục triển khai phát động các nhiệm vụ trong tháng tiếp theo.

Thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch, quy hoạch sân vườn bám sát các tiêu chí về xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn; Làm tốt công tác tham mưu, công tác XHHGD để tăng cường sự đóng góp của các cấp, các ngành, các cá nhân để bổ sung CSVC xây dựng cảnh quan  môi  trường  sư  phạm  của nhà  trường. Duy trì chất lượng mô hình trường điểm về môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn của huyện.

Xây dựng quy chế ứng xử thân thiện giữa CBQL với GV, NV; giữa giáo viên với học sinh; giữa CB, GV, NV với PHHS và nhân dân. Phấn đấu mỗi CBQL, GV, NV trong nhà trường đều là một tấm gương mẫu mực trong mọi quan hệ giao tiếp, trong thực thi nhiệm vụ và trong mọi hoạt động CSGD trẻ….

**2. Nhiệm vụ 2: Phát triển mạng lưới trường lớp, huy động trẻ đến trường và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi; tiến tới PCGDMN cho trẻ mẫu giáo.**

**1.1. Chỉ tiêu:**

Năm học 2023 - 2024 nhà trường tiếp tục duy trì ổn định 02 điểm trường tập trung với 19 nhóm, lớp. Trong đó nhóm trẻ 24 - 36 tháng là 04 nhóm. Lớp mẫu giáo là 15 lớp: 3 tuổi: 05 lớp; 4 tuổi: 05 lớp; 5 tuổi: 05 lớp.

Nhà trẻ huy động ra lớp là 100/275cháu = 36,3% tỷ lệ độ tuổi có mặt tại địa phương (học trái tuyến là 10 cháu), tăng 1,8% so với năm học trước.

Mẫu giáo huy động ra lớp là 503/509 cháu đạt 98,8% tỷ lệ độ tuổi có mặt tại địa phương, trong đó số trẻ học tại trường là 417 cháu, học trái tuyến là 39, học tư thục 56, có 10 trẻ nơi khác đến. (Tăng 0,1% so với năm học trước). Trong đó:

+ Mẫu giáo 5 tuổi: 05 lớp = 186/186 cháu = 100% PC

+ Mẫu giáo 4 tuổi: 05 lớp = 175/175 cháu = 100% PC

+ Mẫu giáo 3 tuổi: 05 lớp = 142/148 cháu = 95,9% PC

Duy trì, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi phấn đấu huy động trẻ 5 tuổi ra lớp 100% ngay từ đầu năm học.

**1.2. Biện pháp:**

Phối hợp chặt chẽ với các cấp học làm tốt công tác điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi; Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội như: Hội khuyến học, Đoàn TNCSHCM, Hội phụ nữ xã, để vận động cha mẹ đưa con đến trường. Kết hợp với TT hội CMHS tổ chức tốt Hội nghị phụ huynh đầu năm học để tuyên truyền và bàn các biện pháp thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ trong năm học, Chuẩn bị và tổ chức tốt ***"Ngày hội toàn dân đưa trẻ tới trường"*** và ***"Ngày hội đến trường của bé".***

Tổ chức hội nghị CB,GV,NV phân công giáo viên phụ trách các nhóm lớp phù hợp với trình độ, năng lực và đặc điểm cụ thể của nhà trường.

Phối hợp chặt chẽ với các cấp học làm tốt công tác điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi, triển khai cập nhật, xử lí số liệu trên hệ thống thông tin quản lí phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đảm bảo tính pháp lí, khoa học. Tham mưu cho UBND xã tiếp tục rà soát đánh giá lại các điều kiện, tiêu chuẩn PCGD mầm non trẻ em 5 tuổi để tiếp tục đầu tư có hiệu quả, củng cố duy trì, nâng cao chất lượng PCGDXM năm 2023.

**3. Nhiệm vụ 3: Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em**

**3.1. Đảm bảo an toàn trường học, phòng, chống tai nạn thương tích**

**3.1.1. Chỉ tiêu:**

100% trẻ đến trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Không có tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

Phấn đấu cuối năm học 2023-2024 trường đạt tiêu chuẩn quy định về xây dựng "trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích".

**3.1.2. Biện pháp:**

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Tích cực tập huấn, tuyên truyền phổ biến cung cấp những kiến thức về yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu thông thường nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

Trang bị, bổ sung các vật tư, thiết bị cần thiết cho phòng y tế của nhà trường mua sắm trang thiết bị sẵn sàng xử trí kịp thời với những tai nạn thương tích không may xảy ra trong nhà trường.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các nhóm lớp trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung Chuyên đề ‘‘Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ’’ Nhà trường, các nhóm lớp thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục nguy cơ để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp.

Xây dựng quy tắc ứng xử phù hợp với nhà trường theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT qui định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường.

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong công tác bảo đảm an toàn cho trẻ. Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường an toàn, thân thiện, môi trường "học bằng chơi" cho trẻ tại trường, lớp, đảm bảo an àn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Tiếp thu và tìm hiểu các ý kiến của phụ huynh, có biện pháp kịp thời đối với những giáo viên có biểu hiện tiêu cực trong giao tiếp, ứng xử với trẻ

Tích hợp phòng chống tai nạn thương tích vào trong các hoạt động giáo dục. Hướng dẫn các kỹ năng sống, cách phòng tránh cho trẻ trong giảng dạy thông qua các học động học tập và vui chơi.

Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích như thông qua các góc tuyên truyền ở lớp và trường, qua hệ thống loa phát thanh, lễ hội, họp PHHS.

Thực hiện rà soát, đánh giá đúng thực trạng công tác an toàn trường học thông qua bảng kiểm quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trên cơ sở đó tiếp tục bổ sung các trang, thiết bị theo danh mục tại bảng kiểm đáp ứng yêu cầu về đảm bảo an toàn trường học cho trẻ để Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra cấp giấy chứng nhận đơn vị đạt tiêu chuẩn quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào cuối năm học.

**3.2. Công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ**

**3.2.1. Chỉ tiêu:**

Đảm bảo thực tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học

100% giáo viên và phụ huynh học sinh nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng chống dịch.

Phấn đấu không để xảy ra dịch bệnh trong trường học. Nếu phát hiện dịch bệnh trong trường học kịp thời phối hợp với chính quyền địa phương và ngành y tế để xử lý triệt để không để dịch lây lan.

**3.2.2. Biện pháp:**

Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định đánh giá công tác y tế tại các cơ sở giáo dục mầm non. CB, GV, NV trong trường tiếp tục nâng cao nhận thức, tư tưởng vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo chương trình GDMN.

Phân công các đồng chí trong Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm, Chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn TN, để chỉ đạo các hoạt động phòng, chống dịch theo chỉ đạo của UBND huyện, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo và các ngành liên quan. Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh tại các nhóm lớp .

Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch Covid-19, đậu mùa khỉ, cúm A, chân tay miệng..... Bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ đảm bảo an toàn trong việc phòng tránh dịch bệnh; làm tốt công tác y tế trường học, tăng cường công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên khi dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác truyền thông nguy cơ phòng, chống dịch bệnh tại nhà trường.

Tăng cường giám sát, phát hiện sớm; tăng cường tuyên truyền về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và người dân. Tích cực vệ sinh nhóm lớp vào chiều thứ sáu hàng tuần để đảm bảo môi trường sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

Tuyên truyền trực tiếp cho các đối tượng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh. Phối kết hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác giám sát trường hợp bệnh tại cộng đồng.

Chỉ đạo các hoạt động truyền thông về phòng, chống dịch, phổ biến các biện pháp phòng, chống thông thường, tăng cường vệ sinh cá nhân, nâng cao thể trạng, ... để cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và người dân có kiến thức tự bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng, không hoang mang hoặc chủ quan.

**3.3 Công tác phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ.**

**3.3.1. Chỉ tiêu:**

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân, suy dinh dưỡng thấp còi, thừa cân, béo phì xuống 0,5-1% so với đầu năm học.
- Có kế hoạch và giải pháp cụ thể để đạt hiệu quả cao.
- 100% trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng, được khám sức khỏe định kỳ.

*3. 3.2.Giải pháp*

**** Đối với nhân viên y tế kiêm nhiệm:***

- Ngay đầu năm học phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm cân đo sức khoẻ của từng trẻ và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng.
- Tham mưu với trung tâm y tế huyện tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.
- Phối hợp với trạm y tế xã để tiêm chủng cho trẻ đúng định kỳ.
- Kiểm tra khẩu phần ăn của trẻ trong ngày theo dõi sự cân đối của các chất để có hướng cân đối kịp thời nhằm giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng; tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.
- Xây dựng khẩu phần thực đơn ưu tiên các thức ăn chứa nhiều chất đạm: thịt gà, trứng, sữa...và thay đổi thực đơn thường xuyên để kích thích trẻ ăn ngon miệng.

**** Đối với giáo viên:***

- Thông báo trẻ suy dinh dưỡng cho phụ huynh nắm bắt ngay buổi họp phụ huynh đầu năm học. Giáo viên tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con có khoa học, kiến thức nuôi trẻ suy dinh dưỡng tại các buổi họp phụ huynh và sau giờ đón trả trẻ, mỗi GV đều có sự tuyên truyền riêng.

- Trên lớp học lồng ghép vào các môn học như: Khám phá khoa học, văn học, thể dục, các hoạt động góc, góc bé tập làm nội trợ (với trẻ mẫu giáo tâm lý rất nghe lời cô).

- Đối với trẻ ăn tại lớp bán trú, giáo viên sắp xếp cho những cháu suy dinh dưỡng ăn riêng để động viên trẻ bằng nhiều hình thức như nêu gương, khen thưởng trẻ để giúp trẻ ăn nhiều.

- Cho trẻ ăn, ngủ, nghỉ, đúng thời gian quy định.

**3.4 Công tác an toàn giao thông**

**3.4.1. Chỉ tiêu:**

Bảo đảm 100% học sinh được giáo dục ý thức chấp hành các quy định về trật tự ATGT, văn hóa giao thông; hạn chế tối đa việc vi phạm các qui định về trật tự ATGT trong toàn trường;

100% CBGVNV nhà trường không vi phạm pháp luật về ATGT.

100% phụ huynh học sinh có ý thức chấp hàng tốt Luật ATGT, không đưa xe vào sân trường.

100% CBGVNV và phụ huynh học sinh thực hiện nghiêm các quy định về việc đội mũ bảo hiểm đảm bảo chất lượng và đúng cách khi tham gia giao thông.

**3.4.2. Giải pháp.**

Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật có hiệu quả về giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về việc triển khai các chương trình giáo dục "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai", "An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ".

Phối hợp với Ban đại diện CMHS tuyên truyền có hiệu quả không để xảy ra ùn tắc giao thông trước cổng trường.

Thực hiện nghiêm túc quy định về việc không uống rượu, bia trước khi điều khiển phương tiện giao thông.

Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng CBGVNV vi phạm các quy định về trật tự ATGT.

Tổ chức các buổi tuyên truyền đến CBGVNV, PHHS và HS về giáo dục pháp luật ATGT, nội dung tập trung vào các lỗi vi phạm thường gặp khi tham gia giao thông; nguyên nhân gây ra các vụ tai nạn, ùn tắc giao thông; các kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

Tổ chức cho CBGVNV ký cam kết với Hiệu trưởng nhà trường về việc nghiêm túc thực hiện các quy định về ATGT; đi đúng làn đường, lề đường, không lạng lách, đánh võng, không chở quá số người quy định và không dàn hàng ba, hàng tư khi tham gia giao thông. Bản cam kết phải ký 02 bản, 01 bản nhà trường

giữ, 01 bản giao cho tổ trưởng chuyên môn giữ và phải thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các tổ viên thực hiện nghiêm túc.

Lồng ghép nội dung giáo dục ATGT, văn hóa giao thông vào các hoạt động để tuyên truyền giáo dục học sinh.

Đưa công tác giáo dục ATGT vào một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả thi đua của CBGVNV, của tập thể kể từ đầu năm học 2023-2024.

**3.5.Công tác phòng, chống cháy nổ.**

**3.5.1. Chỉ tiêu:**

Chủ động phòng ngừa, không để xảy ra tình trạng cháy nổ xảy ra trong nhà trường .

**3.5.2. Biện pháp:**

Củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo Phòng cháy chữa cháy của nhà trường, phân công các thành viên trong ban PCCC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công tác PCCC mà cấp trên tổ chức. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho ban PCCC; tổ chức tự kiểm tra, bổ sung phương tiện chữa cháy của đơn vị.

Tuyên truyền sâu rộng về Luật phòng cháy và chữa cháy; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết về một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; …và các kiến thức về công tác phòng cháy, chữa cháy trong đội ngũ cán bộ, giáo viên bằng các hình thức phù hợp với tình hình của nhà trường và các lớp nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ.

Tích cực phổ biến một số kiến thức, kỹ năng phòng cháy cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các phiên họp Hội đồng, bao gồm các nội dung: Kỹ thuật PCCC cơ bản, kiến thức PCCC trong sử dụng điện, xăng dầu, gas, những biện pháp phòng ngừa cháy nổ tại đơn vị và hướng dẫn sử dụng các phương tiện, dụng cụ chữa cháy hiện có tại đơn vị; cách bảo quản kiểm tra đối với từng loại dụng cụ, phương tiện chữa cháy hiện có, trang bị bổ sung dụng cụ phương tiện chữa cháy hiện có phù hợp với từng vị trí làm việc trong đơn vị....

Tổ chức tự kiểm tra mạng lưới điện, sử dụng điện, gas, xăng dầu, thiết bị sinh nhiệt trong nhà trường; rà soát và kịp thời khắc phục những tồn tại, thiếu xót trong công tác PCCC; bổ sung kịp thời các phương tiện, dụng cụ chữa cháy đã hư hỏng hoặc hết hạn sử dụng nhằm đảm bảo an toàn và sẵn sàng trong công tác PCCC.

Tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng phòng cháy chữa cháy trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm bước đầu cung cấp cho trẻ những kiến thức, kỹ năng cần thiết.

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền đến CB, GV, NV thông qua các buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường. Nhiệt liệt hưởng ứng "Ngày toàn dân phòng cháy để từng cá nhân và cộng đồng nhận thức được tầm quan trọng của công tác phòng chống cháy nổ trong cơ quan và gia đình. Tổ chức tuyên truyền qua buổi hội nghị Cha mẹ học sinh đầu năm học để cùng phối hợp thực hiện.

Cập nhật số điện thoại hỗ trợ trong công tác PCCC: 114

**3.6. Công tác vệ sinh môi trường**

**3.6.1. Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường tích cực tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường.
- 100% CBGVNV có chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của mọi người đối với công tác bảo vệ môi trường và có những hoạt động tích cực để bảo vệ môi trường.

**3.6.2. Giải pháp:**

- Tuyên truyền phổ biến sâu, rộng nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường ở trong và ngoài trường đặc biệt khu dân cư nơi mình cư trú.
- Giáo dục kỹ năng sống, lao động và rèn luyện đạo đức cho trẻ thông qua hoạt động tự lao động, tự phục vụ tạo cảnh quan trường lớp, phục vụ cho học tập, trang trí.
- Tạo ý thức tự rèn luyện thân thể biết yêu quý thành quả lao động, sản phẩm mình làm ra.
- Tổ chức lao động vệ sinh thường xuyên trong và ngoài nhà trường, để cán bộ giáo viên, nhân viên và trẻ, phụ huynh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường sống, cảnh quan xanh, sạch đẹp.
- Khảo sát lên kế hoạch từng tháng, phù hợp với đối tượng.
- Điều động đội ngũ chuyên từng công việc phù hợp với sức lao động để có chất lượng tốt và đạt hiệu quả cao.
- Đánh giá xếp loại lao động thường xuyên chính xác có khen chê rõ ràng.
- Phát huy vai trò và sự ủng hộ của các ban nghành đoàn thể, sự phối kết hợp với chính quyền địa phương các bậc phụ huynh để cùng nhau xây dựng tạo cảnh quan môi trường luôn xanh –sạch – đẹp và an toàn để trẻ vui chơi.
- Xây dựng nề nếp lao động, tạo thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, trường lớp.

- Phân công cụ thể khu vực lao động ngay từ đầu năm học, để cán bộ giáo viên, nhân viên chủ động chăm sóc, trang trí khu vực đã được phân công.

- Chỉ đạo sâu sát của BGH nhà trường để đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện

- Vệ sinh trường lớp, trồng mới và chăm sóc các loại hoa, cây xanh, cây bóng mát, trồng vườn rau xanh, vườn thuốc nam.

- Tổ chức kiểm tra, ngăn chặn có hiệu quả các trường hợp vi phạm.

**4. Nhiệm vụ 4:Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

**4.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ.**

**4.1.1. Chỉ tiêu:**

- 100% Nhà trẻ và Mẫu giáo nuôi ăn bán trú tại trường. Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ; mẫu giáo ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ, mức tiền ăn 19.000 đồng/trẻ/ngày (trong đó thực ăn là 17.000đ/trẻ/ngày; phụ phí 2000đ/trẻ/ngày).

- 100% trẻ có đủ đồ dùng, dụng cụ vệ sinh cá nhân, 19/19 nhóm, lớp có đủ bình nước uống, nước rửa tay cho trẻ, công trình nước sạch, nước uống luôn đảm bảo vệ sinh phù hợp với thời tiết, có đủ điện sáng và quạt mát cho trẻ.

- 2/2 khu có đủ đồ dùng phục vụ nuôi bán trú và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

- 100% trẻ đến lớp được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, đảm bảo VSATTP.

+ Về cân nặng: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân cuối năm học giảm so với đầu năm: Nhà trẻ duy trì 100% trẻ phát triển bình thường; Mẫu giáo giảm so với NH trước là dưới 2%; Phấn đấu không có trẻ thừa cân, béo phì.

+ Về chiều cao: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi cuối năm học giảm so với đầu năm: Nhà trẻ duy trì 100% trẻ phát triển bình thường; Mẫu giáo giảm so với NH trước là dưới 2%;

**4.1.2.Biện pháp:**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BGD ĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN. Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi, trang bị đầy đủ kịp thời

phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia hoạt động tại trường/lớp mầm non.

- Ký hợp đồng mua bán thực phẩm sạch với công ty Tâm An và một số chủ nhà hàng có địa chỉ tin cậy, đảm bảo nguồn thực phẩm an toàn và chất lượng. Chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý. Tăng cường Ca, B1 trong thực đơn bữa ăn của trẻ, tăng cường uống sữa, hoa quả rau xanh cho trẻ trong các bữa ăn chiều. Khai thác nguồn thực phẩm sẵn có ở địa phương, rẻ tiền giàu chất dinh dưỡng, mở rộng diện tích vườn rau của bé, trồng rau sạch tại trường. Quản lý chặt chẽ tài chính, chất lượng bữa ăn, đảm bảo công khai tài chính, tuyệt đối không để xảy ra bớt xén khẩu phần ăn của trẻ, thực hiện nghiêm túc quy trình kiểm thực 3 bước, lưu mẫu thức ăn đúng quy định.

- Nhà trường phối hợp với trạm Y tế địa phương thực hiện công tác vệ sinh, sát trùng sàn nhà các nhóm lớp, đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị bếp ăn, phun thuốc muỗi, ruồi, nhà vệ sinh, tay vịn cầu thang...Tổ chức vệ sinh đồ dùng cá nhân, đồ dùng nhà bếp, các nhóm lớp vào chiều thứ 6 hàng tuần và thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Tích cực huy động mọi nguồn lực duy trì, nâng cao hơn nữa chất lượng nuôi ăn bán trú, mua sắm đầy đủ trang thiết bị phục vụ tổ chức nuôi ăn bán trú và đảm bảo có hệ thống nước sạch đảm bảo. Chỉ đạo, quản lý chặt chẽ xây dựng bữa ăn chế độ cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định, thực hiện nghiêm túc thực đơn theo mùa.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm túc quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện theo quy trình bếp ăn một chiều; tiếp tục nhân rộng mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

- Phối hợp với ngành Y tế khám sức khỏe cho CBGVNV, học sinh ngày từ đầu năm học và triển khai các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống SDD, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong trường MN.

- Tập huấn nâng cao kiến thức về công tác Y tế trường học và triển khai đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên về công tác Y tế trường học, kiến thức dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, theo dõi các lớp việc cân đo, khám sức khỏe định kỳ chính xác. Làm tốt công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất, xây dựng chế độ ăn hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.

- Tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi ăn bán trú và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển thể chất để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì.

**4.2. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.**

**4.2.1. Chỉ tiêu**

- 100% nhóm lớp thực hiện có hiệu quả nội dung sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN ban hành, kèm theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT.

- Chất lượng thực hiện chương trình ở các lĩnh vực phát triển Nhà trẻ đạt từ 90% trở lên, Mẫu giáo đạt từ 95% trở lên.

- 100% giáo viên lớp 5 tuổi sử dụng thành thạo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

- 100% CBGV có bộ hồ sơ sạch sẽ trình bày khoa học, sáng tạo, phù hợp độ tuổi.

- 100% các nhóm, lớp thực hiện lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện chương trình và tích cực sưu tầm trò chơi dân gian trong học tập, vui chơi và sáng tạo làm đồ dùng thiết bị dạy học để thực hiện chuyên đề phát triển vận động chú trọng những đồ dùng phát triển thể lực cho trẻ.

- 2/2 điểm trường xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm trong các hoạt động của trẻ. Trú trọng sưu tầm các loại sách, truyện phù hợp các độ tuổi để xây dựng tủ sách học đường, thư viện số, giáo án điện tử, đăng tải video clip trên trang wedsite của nhà trường để làm tốt công tác phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường và có sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp trường. Phấn đấu 100% giáo viên tham gia xếp loại khá giỏi; trong đó 45% đạt giải xuất sắc, không có giáo viên xếp loại trung bình.

- 100% các nhóm, lớp được tham gia các hoạt động trải nghiệm như " Bé vui tết trung thu năm 2023"; Bé tham gia hoạt động kỷ niệm ngày 20/11, ngày 8/03, Ngày tết thiếu nhi 1/6...Hay tham gia các hoạt động trải nghiệm thăm quan đền An Cư; Đền Trần Xuân Nam; Ngôi chùa Phúc Quang; cuối năm học trẻ được thăm quan trường tiểu học.

**4.2.2. Giải pháp**:

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện có chất lượng CTGDMN sau sửa đổi, nâng cao chất lượng các chuyên đề trọng tâm trong năm học.

- Bổ sung tài liệu hướng dẫn chương trình GDMN cho cán bộ giáo viên thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi phục vụ đầy đủ cho tổ chức các hoạt động có chất lượng, hiệu quả.

- Nghiêm túc thực hiện nề nếp sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, đổi mới hình thức, ND trong sinh hoạt, phát huy năng lực của CBQL, GV…

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình, kịp thời góp ý, thay đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền, lựa chọn nội dung phù hợp để các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng dân cư cùng kết hợp chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo mối liên kết chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện có hiệu quả đề án phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục an toàn giao thông; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương và nhà trường và đối tượng trẻ, chú ý việc hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ cho trẻ theo khung kiến thức kỹ năng, thái độ đã được quy định nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần giảm thiểu thảm họa thiên tai, tự bảo vệ bản thân trong những trường hợp khẩn cấp.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật, giáo viên dạy trẻ khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng. Hỗ trợ các giáo viên thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên nâng cao năng lực phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em (Quy định tại Phần Bốn - Hướng dẫn thực hiện Chương trình trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành); phát huy tính chủ động của nhà trường, của cán bộ, giáo viên trong liên kết với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật (Điều 6. Tổ chức hoạt động giáo dục tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Nghị định số 86/2018/NĐ-

CP ngày 06/06 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục).

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Triển khai Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" trong cấp học đơn vị giai đoạn 2020-2024 theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT; đẩy mạnh giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhắc nhở, động viên giáo viên nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, tạo được uy tín cho phụ huynh yên tâm, tin tưởng.

- Tổ chức cho CBGV tham quan, học tập kinh nghiệm các trường trọng điểm trong và ngoài huyện.

**4.3. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" và các chuyên đề khác.**

**4.3.1.Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo chỉ đạo, hướng dẫn của Vụ GDMN.

- 100% các nhóm, lớp được củng cố, nâng cao chuyên đề " Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" và trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo hướng mở lấy trẻ làm trung tâm trong các hoạt động.

- 2/2 khu mầm non được cải tạo, nâng cấp và quy hoạch lại sân vườn và được đầu tư đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị dạy và học đảm bảo chất lượng thực hiện chuyên đề phát triển vận động cho trẻ.

- 100% trẻ đến trường được tham gia tích cực vào hoạt động thể dục buổi sáng và có 95% số trẻ thành thạo các động tác của bài tập theo độ tuổi.

**4.3.2. Biện pháp:**

- Tích cực tham mưu với địa phương mở rộng thêm quỹ đất, cải tạo nâng cấp, quy hoạch sân vườn khu trung tâm và xây dựng các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất 2/2 khu mầm non cho nhà trường. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục,

kêu gọi các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, các bậc phụ huynh học sinh của nhà trường mua sắm, bổ sung đồ dùng trang thiết bị phục vụ học tập cho trẻ.

- Phát động hội thi " Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm" tại các nhóm, lớp đưa vào tiêu chí thi đua đánh giá xếp loại cuối năm học.

- Triển khai thực hiện chuyên đề ở tất cả các nhóm các lớp;

- Tổ chức hướng dẫn cho giáo viên biết áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến như Montessori, Steam…thông qua khả năng và nhu cầu của trẻ để lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương và của nhà trường.

- Hướng dẫn, khuyến khích CBQL,GV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục "chơi mà học, học bằng chơi".

- Chỉ đạo tốt công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục đồng bộ từ BGH đến các tổ khối chuyên môn và giáo viên đảm bảo theo quy định của chương trình GDMN, Giáo viên phải lên kế hoạch giáo dục trước 02 tuần và phải được BGH nhà trường kí duyệt trước khi đưa vào giảng dạy. Tăng cường kiểm tra, đánh giá, hỗ trợ việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Chỉ đạo và nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn, duy trì sinh hoạt 2 lần/tháng vào tuần 1 và tuần 3, trong đó tập trung đi sâu chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe, cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, trao đổi tìm ra phương pháp và đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo, khuyến khích các tổ chuyên môn tự tổ chức hội thảo các chuyên đề; trao đổi chuyên môn thực tế tại trường và các đơn vị điểm trong, ngoài huyện theo quan điểm giáo dục "lấy trẻ làm trung tâm".

- Khai thác, sử dụng môi trường và thiết bị dạy học đảm bảo an toàn và hiệu quả. Hướng dẫn giáo viên phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, với phương châm giáo dục "chơi mà học, học bằng chơi" để đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo. Lồng ghép giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho trẻ, phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc giáo dục trẻ có chất lượng; khai thác, sử dụng hiệu quả môi

trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; việc tự làm đồ dùng đồ chơi cần đảm bảo an toàn, hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang bị tài liệu

- Căn cứ các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, CBQL, GV xây dựng và sử dụng hiệu quả môi trường giáo dục, xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, đánh giá sự phát triển của trẻ và công tác phối hợp với cha mẹ trẻ; Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và tham quan, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm. Tiếp tục đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, tăng cường thực hiện nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non theo hướng lồng ghép tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN.Tăng cường tổ chức hoạt động học trải nghiệm theo nhóm, không để cho trẻ ngồi học tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực cá nhân. Tổ chức các hoạt động tập thể múa hát, trò chơi vận động nhanh, mạnh, bền, khéo, lao động trực nhật, tự phục vụ. Một số hoạt động giáo dục phát triển vận động theo hướng sáng tạo dựa trên cốt truyện văn học cổ tích để gây hứng thú, lôi cuốn trẻ mẫu giáo tham gia vận động nhằm phát triển các nhóm vận động cơ bản và các tố chất vận động, quay video làm tư liệu trao đổi học tập. Khai thác triệt để khu vui chơi, khu hoạt động thể dục vận động, các phòng chức năng để sử dụng đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động âm nhạc, tạo hình, đóng kịch, khám phá.

- Tăng cường xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết trong trường mầm non, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ mọi lúc, mọi nơi, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chế độ giờ giấc các hoạt động CSGD trẻ theo thời gian biểu quy định, không cắt xén chương trình, không dạy trước chương trình nhất là đối với trẻ 5 tuổi. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình CSGD trẻ ở tất cả các nhóm, lớp. Có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các biểu hiện vi phạm của giáo viên trong việc cắt xén hoặc thực hiện không đúng chương trình CSGD trẻ theo quy định.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, tăng cường thực hiện nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non theo hướng lồng ghép tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN. Tăng cường tổ chức hoạt động học trải nghiệm theo nhóm, không để cho trẻ ngồi học tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực các nhân. Tổ chức các hoạt động tập thể múa hát, trò chơi vận động nhanh, mạnh, bền, khéo, lao động trực nhật, tự phục vụ.

- Duy trì giờ tập thể dục buổi sáng cho trẻ. Tạo cho trẻ có nền nếp rèn luyện thân thể và tạo cho trẻ 1 tâm thế phấn khởi thực sự thu hút trẻ vào 1 ngày mới. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình của trường, lớp. Tiếp tục hướng dẫn giáo viên sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo đúng mục đích ban hành quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ GD&ĐT và nhân rộng điển hình trong việc sử dụng Bộ chuẩn hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục; Đưa nội dung giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp 1 tiểu học.

- Tận dụng các sảnh hiên, chân cầu thang của trường để phát huy hiệu quả phong trào xây dựng "Tủ sách trường học", xây dựng thư viện thân thiện trong trường. Hướng dẫn các bậc phụ huynh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình.

- Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình giáo dục mầm non: Giáo dục an toàn giao thông; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai đảm bảo phù hợp với điều kiện vùng miền và đối tượng trẻ, chú ý việc hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ cho trẻ theo khung kiến thức kỹ năng, thái độ đã được quy định nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần giảm thiểu thảm họa thiên tai, tự bảo vệ bản thân trong những trường hợp khẩn cấp...

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong đó chú trọng việc đa dạng hóa nội dung và hình thức sinh hoạt phát huy hiệu quả vai trò tổ trưởng chuyên môn các khối; thực hiện luân chuyển giáo viên giữa khu lẻ và khu trung tâm đảm bảo chất lượng đồng đều giữa các khu.

- Thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc giáo dục trẻ có chất lượng: Cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ cho cha mẹ dưới nhiều hình thức. Xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

**4.4. Triển khai thực hiện chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm"**

**4.4.1. Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường tích cực thực hiện chủ đề năm học.

- Hệ thống cây xanh của nhà trường đảm bảo theo quy định và được cắt tỉa đảm bảo an toàn.

- 100% đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có hành vi thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo;

**4.4.2. Giải pháp**

- Xây dựng cụ thể kế hoạch thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm năm học 2023-2024"; kế hoạch năm học được lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, thân thiện, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo sự phân công trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường và sự phối hợp với của gia đình và cộng đồng trong thực hiện kế hoạch.

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm" phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025". Tiếp tục triển khai kiểm tra việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025" tại các nhóm, lớp đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Đảm bảo độ che phủ cây xanh theo yêu cầu bằng cách trồng cây phù hợp, không độc hại; cây được cắt tỉa để đảm bảo an toàn, đặc biệt trước mùa mưa bão; có hệ thống phân loại rác thải theo quy định.

- Chương trình giáo dục nhà trường có tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo 100% đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ, sửa chữa kịp thời nếu có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo công trình vệ sinh, nước sạch và bố trí khu vực để trẻ rửa tay với xà phòng phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sử dụng vật liệu tái chế, hạn chế sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; tận dụng tối đa nguồn học liệu sẵn có tại địa phương.

- Hành vi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo; không có hiện tượng mất an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại nhà trường.

**4.5. Tổ chức các hội thi**

**4.5.1. Chỉ tiêu**

Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào tháng 10 năm 2022 theo thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy

giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Phấn đấu 100% giáo viên tham gia hội giảng cấp trường, trong đó có 80%-85% giáo viên giỏi.

Tổ chức Hội thi Bé tài năng sáng tạo vào tháng 12/2023, phấn đấu có học sinh đạt giải tại Hội thi cấp Huyện vào tháng 3/2024.

**4.5.2. Giải pháp**

Đổi mới hình thức tổ chức Hội thi giáo viên mầm non. Đề cao sự sáng tạo, linh hoạt và hình thức tổ chức. Tích cực bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho giáo viên đạt kết quả cao trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện theo thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành Thông tư ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Chọn cử, bồi dưỡng học sinh tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp huyện cấp huyện vào tháng 3/2023 .

Phân công đồng chí Vũ Thị Hương - Phó hiệu trưởng phụ trách các hội thi trong năm học, xây dựng kế hoạch có nội dung, phân công nhiệm vụ cụ thể triển khai tới toàn thể đội ngũ giáo viên, nhân viên; Chỉ đạo toàn thể giáo viên căn cứ nội dung kế hoạch tập luyện cho các cháu và vận động phụ huynh cùng tham dự hội thi;

Phát động giáo viên, học sinh, sưu tầm các nguyên vật liệu tự nhiên, tận dụng các nguyên liệu phế thải...cọ rửa sạch sẽ, đảm bảo an toàn để hướng dẫn trẻ sáng tạo làm đồ dùng đồ chơi, các sản phẩm tham gia hội thi.

Tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích của hội thi, kêu gọi cha mẹ học sinh phối kết hợp với nhà trường bồi dưỡng, rèn luyện cho học sinh để nâng cao chất lượng hội thi.

Đồng chí Nguyễn Thị Thanh: Lập dự toán kinh phí tổ chức Hội thi để phối hợp cùng hội CMHS chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hội thi

**4.6. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa**

**4.6.1. Chỉ tiêu**

Tổ chức ít nhất 3-4 các hoạt động ngoại khóa cho 100% các nhóm lớp và 1-2 hoạt động tham quan, dã ngoại cho trẻ mẫu giáo 4, 5 tuổi

85% số trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, giao tiếp tự tin, nói năng lễ phép, tự tin thể hiện hát múa, đọc thơ, kể chuyện…trong các ngày lễ hội; trẻ mẫu giáo 5 tuổi có thể làm MC dẫn chương trình văn nghệ trong các ngày lễ hội, các sự kiện của lớp, của trường

Phấn đấu tổ chức thành công Lễ hội mùa xuân tại trường vào tháng 01 năm 2022.

**4.6.2. Biện pháp**

Tăng cường thực hiện các hoạt động ngoại khóa tổ chức cho trẻ tham gia các ngày lễ hội như: Ngày hội đến trường của bé, Bé vui tết trung thu, ngày 20/11, ngày lễ Noel 25/12, Ngày tết quê em, ngày 8/3, Vui tết thiếu nhi, tổng kết năm học. Đồng thời tổ chức cho trẻ các hoạt động tham quan, dã ngoại như thăm đền nghĩa trang liệt sĩ, thăm đền An Cư, đền Trần Xuân Nam, Chùa Phúc Quang …để trẻ được trải nghiệm và có thêm kiến thức thực tế về văn hóa địa phương.

Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh học sinh, các ban ngành đoàn thể đồng thời kêu gọi tài trợ tạo nguồn kinh phí tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động tham quan đạt hiệu quả, ý nghĩa.

Quán triệt tới đội ngũ cán bộ, giáo viên tạo điều kiện cho trẻ về tâm lý, cơ sở vật chất, đồng hành cùng trẻ để giúp trẻ vui vẻ khám phá, trải nghiệm

**5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; Thi đua khen thưởng.**

**5.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục:**

- Ban giám hiệu nhà trường quyết tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý "Năng động - Sáng tạo - Tâm huyết - Trách nhiệm" Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lí chỉ đạo, công tác đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực giáo viên đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và việc làm của mỗi cán bộ quản lý.

**5.1.1.Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN;**

**5.1.1.1.Chỉ tiêu:**

Tổ chức quán triệt tới 100% CBQL, GVNV và triển khai thực hiện nghiêm các văn bản  quy phạm pháp luật về GDMN coi đây là hành lang pháp lý để triển khai các nhiệm vụ trong năm học.

**5.1.1.2. Giải pháp:**

Thường xuyên cập nhật, phổ biến quán triệt và kịp thời tham mưu, triển khai thực hiện các văn bản pháp luật được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019 đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý GDMN. Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 quy định các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý. Tham mưu với chính quyền các cấp để có chính sách đặc thù; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN; ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG) ở những nơi có điều kiện; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình, tăng cường phát huy các đề án, chương trình, phối hợp liên ngành trong thực hiện nhiệm vụ GDMN.

Nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường theo hướng phân quyền trong đơn vị; phân quyền tự chủ trong xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, tự chịu trách nhiệm trong phát triển chương trình nhà trường, xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường và các nhóm, lớp. Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, khai thác nền tảng công nghệ số để chia sẻ thông tin, tạo môi trường cho đội ngũ GV có thể khai thác nội dung, đổi mới hình thức để sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện chỉ đạo giáo viên không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định, khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm, ứng dụng CNTT, trong việc xây dựng và lưu trữ HSSS một cách có hiệu quả, có tính tích hợp, lồng ghép các loại hồ sơ sổ sách trong quản lý, thực hiện chương trình có tính tinh giản số lượng và khoa học, hiệu quả trong sử dụng. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

Tham gia các lớp tập huấn, phổ biến và hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

Tổ chức các hội thi, các hoạt động cuối chủ đề hoặc theo sự kiện, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ trong nhà trường đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Việc đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN cần tránh hình thức và không chạy theo thành tích.

**5.1.2.Công tác xây dựng kế hoạch**

**5.1.2.1.Chỉ tiêu:**

Xây dựng Bộ kế hoạch Năm - Tháng - Tuần xuyên suốt từ nhà trường tới các bộ phận tổ khối chuyên môn hoàn thành trong tháng 9/2023. Thống nhất phân phối chương trình giảng dạy cho từng khối theo các chủ đề. Thời gian thực hiện chương trình Sở GD-ĐT chỉ đạo từ ngày 06 tháng 09 năm 2023.

**5.1.2.2. Biện pháp:**

BGH xây dựng bộ kế hoạch năm học của nhà trường đảm bảo nội dung, bố cục theo đúng quy định của Sở và Phòng GD&ĐT và phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường và địa phương. Mỗi nội dung trong kế hoạch phải có chỉ tiêu cụ thể và có biện pháp thực hiện, kế hoạch phải mang tính khả thi.

Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn, giáo viên xây dựng bộ kế hoạch thực hiện chương trình GDMN đảm các nội dung theo yêu cầu của chương GDMN sau sửa đổi bổ sung phù hợp điều kiện thực tế của trường lớp phù hợp với độ tuổi và có tính khả thi.

Tăng cường kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch của từng bộ phận. Nhà trường duyệt các kế hoạch chung trong năm học vào đầu tháng 9, duyệt kế hoạch giáo dục của giáo viên trước 01 tuần. Đưa nội dung xây dựng kế hoạch là một trong những tiêu chí thi đua hàng tháng, hàng kì của nhà trường.

**5.1.3. Công tác tham mưu**

**5.1.3.1. Chỉ tiêu:**

Tích cực làm tốt công tác tham mưu đúng, trúng đạt hiệu quả cao. Tham mưu tốt với Đảng ủy, chính quyền địa phương cải tạo nâng cấp CSVC nhà trường đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng và triển khai và thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN, phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030.

**5.1.3.2.Biện pháp:**

Cán bộ quản lý cần nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, nắm bắt kịp thời những thời cơ và vận hội ở địa phương tranh thủ sự lãnh đạo, đầu tư cơ sở vật chất của các cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương đối với nhà

trường. Bám sát các văn bản tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên mầm non.

Công tác tham mưu với lãnh đạo ngành, lãnh đạo Đảng chính quyền địa phương đảm bảo đúng, trúng, kiên trì, linh hoạt và mang tầm chiến lược thể hiện tầm nhìn của nhà quản lý. Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển, thực hiện các nhiệm vụ giáo dục mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã ban hành.

**5.1.4. Xây dựng qui chế dân chủ trong trường học**

**5.1.4.1. Chỉ tiêu:**

Xây dựng đầy đủ, cụ thể: Qui chế dân chủ, qui chế thi đua, qui chế chi tiêu nội bộ, qui chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.

100% giáo viên của  trường nắm vững quy chế của đơn vị mình từ đó xác định được trách nhiệm của mình trong nhà trường.

**5.1.4.2. Biện pháp:**

Xây dựng bổ sung qui chế dân chủ, qui chế thi đua, qui chế chi tiêu nội bộ, qui chế làm việc, quy tắc ứng xử: Dân chủ công khai trong xây dựng chỉ tiêu và triển khai kế hoạch, dân chủ công khai trong công  tác tài chính trong thi đua khen thưởng, trong đánh giá xếp loại cán bộ giáo viên.

**5.1.5. Công tác Đảng và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài trường**

**5.1.5.1. Chỉ tiêu:**

- *Công tác Đảng:* Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, phát huy tính tiền phong gương mẫu của đảng viên trong nhà trường quyết tâm xây dựng chi bộ nhà trường HTXS nhiệm vụ trong năm học. Làm tốt công tác tạo nguồn để phát triển Đảng, phấn đấu trong năm học bồi dưỡng từ 1- 2 quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng.

- *Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường:* Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể và các tổ chức trong nhà trường như: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công, Chi hội Chữ thập đỏ để phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt mọi nhiệm vụ năm học.

- *Phối hợp với các tổ chức đoàn thể ngoài nhà trường:* Làm tốt công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương để tuyên truyền về GDMN, huy động học sinh tới trường và phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học cho các bậc CMHS và trong cộng đồng và làm tốt công tác tuyên truyền về GDMN:

**5.1.5.2. Biện pháp:**

Phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ

và đẩy mạnh các phong trào hoạt động của nhà trường và địa phương. Như: Phối hợp với Hội Phụ nữ xã để làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy con cho các bậc CMHS; phối hợp với Đoàn Thanh niên xã để triển khai tốt công tác chăm sóc thiếu nhi, chăm sóc bảo vệ các di tích lịch sử của địa phương; Phối hợp với MTTQ, Hội CCB; Hội nông dân trong công tác tuyên truyền vận động CMHS đưa trẻ đến trường; Phối hợp với trạm y tế xã để thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh và triển khai khám bệnh định kì cho trẻ…

Làm tốt công tác tuyên truyền để các tổ chức đoàn thể, các tầng lớp nhân dân hiểu rõ về GDMN từ đó phối kết hợp cùng nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ CSGD trẻ đạt kết quả cao nhất.

Thường xuyên làm tốt công tác phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để làm tốt công tác huy động trẻ đến trường, tăng cường CSVC, thiết bị đồ dùng dạy học, phổ biến kiến thức chăm sóc nuôi dạy trẻ, phòng chống dịch bệnh…nhằm nâng cao chất lượng CSGD trẻ, đẩy mạnh các phong trào hoạt động trong nhà trường góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm học.

**5.1.6.Thực hiện công tác thống kê, báo cáo**

**5.1.6.1. Chỉ tiêu:**

Hoàn thiện các loại báo cáo theo đúng quy định của cấp trên. Các loại báo cáo thống kê được cập nhật chính xác

**5.1.6.2. Giải pháp:**

- Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); dữ liệu được cập nhật 02 kỳ/năm học (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục; BGH tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), CSVC, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn của Bộ, của Sở, của Phòng GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: http://pcgd.moet.gov.vn); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC…trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm; tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác.

**5.2. Công tác tài chính:**

**5.2.1. Chỉ tiêu:**

Thực hiện thu đúng, thu đủ các khoản thu theo quy định của cấp trên. Quản lý tài chính đúng nguyên tắc, công khai, minh bạch, tiếp tục làm tốt công tác tự chủ tài chính.

**5.2.2. Biện pháp:**

Công tác tài chính - kế toán thực hiện theo đúng văn bản nhà nước quy định, cần được nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước theo đúng luật ngân sách.

Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý.

Công văn số 1628/SGDĐT-KHTC ngày 15/9/2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về hướng dẫn về việc thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2023-2024; Công văn số 1517/SGDĐT – KHTC ngày 06/11/2018 của Sở GD&ĐT tỉnh nam Định về việc hướng dẫn một số nội dung về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệthống giáo dục quốc dân theo thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức thực hiện tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm theo đúng quy định. Kế toán của nhà trường phải linh hoạt trong việc tham mưu cho hiệu trưởng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng Luật ngân sách và đạt hiệu quả cao. Công tác tài chính cần được đảm bảo kịp thời tạo điều kiện để chuyên môn hoàn thành nhiệm vụ.

Các nguồn kinh phí thu từ ngoài nguồn ngân sách nhà nước được thực hiện theo đúng hướng dẫn, chi tiêu hợp lí và sử dụng đúng mục đích có tác dụng thiết thực nâng cao chất lượng dạy và học.

Nguồn kinh phí từ công tác xã hội hóa thực hiện theo hướng dẫn và cần đảm bảo đúng qui trình, thủ tục, công khai, báo cáo với lãnh đạo địa phương và chi đúng mục đích. Sử dụng nguồn kinh phí vào việc nâng cao chất lượng dạy và học, tham gia cải tạo môi trường học tập của học sinh và làm việc của giáo viên thực sự

thúc đẩy các phong trào của nhà trường. Các nguồn kinh phí được khai thác ngoài ngân sách cần được sử dụng công khai minh bạch.

Thực hiện nghiêm túc luật khiếu nại, tố cáo, luật phòng chống tham nhũng, luật thanh tra và luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

**5.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với CBGVNV**

**5.3.1. Chỉ tiêu:**

Triển khai thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường theo đúng kế hoạch kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng, cụ thể là:

Kiểm tra toàn diện 25-30% giáo viên. Kiểm tra chuyên đề 60-70% số giáo viên của trường. Hiệu trưởng dự giờ các lớp ít nhất 4 tiết/tháng, Phó hiệu trưởng dự giờ các lớp ít nhất 8 tiết/tháng. Tăng cường các biện pháp kiểm tra chất lượng nuôi ăn bán trú, chất lượng tổ chức các hoạt động CSGD trẻ ở các lĩnh vực...

**5.3.2. Biện pháp:**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các công văn Hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024.

Nhà trường triển khai xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học 2023 - 2024 một cách cụ thể, sát với tình hình thực tế của trường và triển khai đến tất cả CB,GV,NV trong toàn trường ngay từ đầu năm học.

Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng, tập trung kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn và việc thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ của giáo viên.

Duy trì thường xuyên hình thức kiểm tra toàn diện, tăng cường kiểm tra chuyên đề, kiểm tra không báo trước, dự giờ, thăm lớp... tập trung vào việc kiểm tra nâng cao tay nghề của giáo viên và kiểm tra việc chấp hành nền nếp qui chế CSGD trẻ theo quy định.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình và các quy định đối với cơ sở GDMN; Kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi sai phạm.

Trú trọng công tác giám sát, đánh giá kết quả khắc phục sau kiểm tra.

**5.4. Công tác thi đua, khen thưởng**

**5.4.1. Chỉ tiêu:** Tiếp tục giữ vững thành tích tập thể lao động Xuất sắc và Phấn đấu tiếp tục được UBND tỉnh tặng cờ thi đua, được Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng 3.

* *Các tổ chức, đoàn thể:*

- Chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh.

- Công đoàn vững mạnh xuất sắc. Tổ nữ công "Giỏi việc nước - đảm việc nhà"

- Đoàn thanh niên, chữ thập đỏ đạt vững mạnh.

- Tổ chuyên môn: phấn đấu có 2 tổ đạt xuất sắc; 2 tổ đạt LĐTT.

* Về cá nhân: Phấn đấu có 29 đồng chí lao động Tiên tiến, trong đó có 5 đạt CSTĐ cấp cơ sở;.

*b. Biện pháp*

Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ để cán bộ, giáo viên phấn đấu, 100% CBQL, giáo viên viết đăng ký các danh hiệu thi đua của cá nhân. Thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhóm lớp, trẻ theo quy định của quy chế thi đua của trường và của ngành.

Kiện toàn ban thi đua ngay từ đầu năm học để đảm bảo cho các hoạt động theo dõi thúc đẩy các phong trào thi đua trong năm học. Ban thi đua dự thảo các tiêu chí thi đua trong năm học và triển khai nội dung thi đua trong Hội đồng sư phạm ngay từ đầu năm học, bàn bạc dân chủ, xây dựng thành tiêu chí thi đua để mọi người cùng thực hiện. Thực hiện dân chủ, công khai, công bằng trong đánh giá thi đua để công tác thi đua thực sự có tác dụng thúc đẩy phong trào.

Tổ chức tốt phong trào thi đua điển hình tiên tiến và tiên tiến xuất sắc, các lĩnh vực. Tuyệt đối không có giáo viên vi phạm kỷ cương nền nếp, các quy định, nội quy của các cấp ngành, trường đề ra

**6. Nhiệm vụ 6: Tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.**

**6.1. Chỉ tiêu:**

Tiếp tục duy trì tốt chất lượng trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, chuẩn KĐCLGD cấp độ 3, trường Xanh – Sạch – Đẹp – an toàn và tiếp tục làm tốt kế hoạch cải tiến chất lượng để nâng cao chất lượng CSGD trẻ trong nhà trường.

Nhà trường tiếp tục tham mưu với Đảng ủy - UBND xã và phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền huy động các nguồn XHHGD để cải tạo sân vườn, khu vực trải nghiệm....

Tham mưu đầu tư trồng bổ sung cây bóng mát cho 02 khu trường.

Mua đầy đủ tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi phục vụ cho việc dạy và học cho 100% các lớp 5 tuổi, 80-90% cho nhóm trẻ, lớp 3 -4 tuổi.

Trang bị máy vi tính cho các lớp.

Bổ sung đầy đủ bàn, ghế học sinh, tủ góc, thiết bị đồ dùng đồ chơi cho các lớp; mua bổ sung máy tính cho các lớp.

Bổ sung biểu bảng cho bếp ăn, góc tuyên truyền cả 2 khu và các lớp; bổ sung chăn, chiếu cho các lớp.

Rà soát sửa chữa hệ thống cửa, quạt, điện, các công trình vệ sinh, thiết bị nhà vệ sinh cho các nhóm lớp và sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh, đảm bảo điều kiện để nâng cao chất lượng CSGD trẻ

**6.2. Biện pháp:**

Tham mưu với Phòng GD-ĐT, UBND xã bổ sung thêm đồ dùng trang thiết bị cho các phòng học và phòng chức năng.

Có kế hoạch tham mưu với Đảng ủy, UBND, phối kết hợp với hội CMHS mua bổ sung đồ dùng đồ chơi cho các nhóm lớp, đăc biệt là các lớp 3,4 tuổi và nhà trẻ đảm bảo theo quy định của thông tư 02 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục cải tạo sân, vườn, khu vực trải nghiệm tại khu vực sân vườn cho 2 khu.

Triển khai các nhóm lớp bổ sung góc thiên nhiên, làm bổ sung ĐDĐC đảm bảo tốt cho các hoạt động giáo dục phù hợp với các chủ đề trong năm học. Thường xuyên có kế hoạch thay đổi môi trường, trang trí nhóm lớp theo chủ đề để nâng cao chất lượng CSGD trẻ, hoàn thành nhiệm vụ đề ra trong năm học.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả CSVC trường, lớp, đồ dùng trang thiết bị hiện có nhằm phục vụ tốt cho công tác CSGD trẻ trong nhà trường. Tiếp tục phối hợp với cha mẹ học sinh làm tốt công tác XHHGD để bổ sung ĐDĐC, trang thiết bị phục vụ cho công tác CSGD trẻ cụ thể:

Đầu năm học nhà trường tiến hành kiểm kê bàn giao tài sản cho các nhóm, lớp các bộ phận (có biên bản kèm theo), xây dựng nội quy của nhà trường và giao trách nhiệm cho mọi CBGVNV về việc giữ gìn bảo vệ tài sản của nhà trường, tài sản của từng nhóm lớp một cách cụ thể. Mở sổ theo dõi tài sản và cập nhật đầy đủ số tài sản nhập vào và xuất ra cho các lớp. Các phòng chức năng, nhà bếp, đồ chơi ngoài trời...

Nhà trường xây dựng dự kiến kế hoạch bổ sung CSVC làm tờ trình báo cáo Đảng uỷ- HĐND- UBND xã. Đồng thời tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo để bổ sung CSVC, mua đồ dùng thiết bị cho các cháu ngay từ đầu năm học. Họp hội CMHS toàn xã xây dựng dự kiến, bàn bạc thỏa thuận các khoản thu- chi của các cháu trong độ tuổi mầm non đảm bảo đúng quy định.

**7. Nhiệm vụ 7: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.**

**7.1 Chỉ tiêu:**

Trình độ chuyên môn: 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định mới (chuẩn CĐSPMN) đạt 100%, phấn đấu nâng cao tỷ lệ cán bộ, giáo viên có trình độ đại học trên 65%.

100% CBGV có phẩm chất đạo đức tốt, không vi phạm những điều cấm trong Điều lệ trường mầm non.100% CBQL được đánh giá xếp loại đạt chuẩn HT - PHT và đạt từ loại khá trở lên. 100% GVMN được đánh giá xếp loại chuẩn giáo viên theo quy định trong đó số giáo viên xếp loại xuất sắc đạt 30%, khá 70%. CBQL,GVNV có tiến bộ rõ nét trong phong trào thi đua (như đã thực hiện ký cam kết). Không có CBGVNV vi phạm đạo đức nhà giáo và chính sách pháp luật.

100% giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường trong đó có 70% trở lên đạt loại giỏi và Xuất sắc 30% đạt loại khá, hạn chế giáo viên đạt loại yếu kém. Kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên đạt 85% loại giỏi. Kết quả đánh giá CCVC trong năm đạt: 30% loại xuất sắc; 70% loại khá.

**7.2. Biện pháp:**

Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL theo tinh thần Nghị quyết số 29/NQ-TW. Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Tiếp tục bồi dưỡng về đổi mới phương pháp và kiểm tra, đánh giá cho CBQL và giáo viên; tạo điều kiện cho CBQL, GV học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ trên chuẩn.

Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Thông tư liên tịch Số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ. Tiếp tục quản lý chất lượng đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp, tăng cường tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất đạo đức đảm bảo không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật và vi phạm Pháp lệnh dân số KHHGĐ . Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

Phân công nhiệm vụ, bố trí sử dụng đội ngũ CBQL và giáo viên, nhân viên một cách hợp lý, khoa học đúng người đúng việc, đem lại hiệu quả rõ nét trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao trên từng lĩnh vực.

Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ nhóm

chuyên môn đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kĩ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học trong đó chú trọng việc phát triển Chương trình phù hợp với thực tế, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Tạo điều kiện cho giáo viên đi học Đại học để nâng chuẩn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tích cực tham mưu, phối hợp trong việc thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế từng địa phương; cam kết chấp hành nghiêm túc các qui định về qui tắc ứng xử của đơn vị.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị được cấp, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tăng số lượng GV, CBQL biết ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, đáp ứng yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên và mô đun nâng cao bằng hình thức e-learning.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN (theo TT 26/2018/QĐ-BGDĐT) đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo quy định tại Thông tư số 25/2018-BGDĐT.

Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách đối với CBGVNV nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề

**8. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá và hội nhập quốc tế**

**8.1. Chỉ tiêu:**

Chuyển biến nhận thức của các đoàn thể, các ngành, các tổ chức kinh tế, xã hội mọi cá nhân, tập thể, cộng đồng về vị trí, vai trò quan trọng của xã hội hóa giáo dục trong quá trình phát triển của Trường Mầm non Xuân Vinh.

Huy động mọi nguồn lực trong toàn xã hội tham gia vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ và trong công tác huy động trẻ đến trường; tăng cường huy động nguồn kinh phí nhằm cải tạo, tu sửa CSVC, đầu tư thêm trang thiết bị đáp ứng yêu cầu đổi mới của cấp học mầm non.

**8.2. Giải pháp:**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025 theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tạo sự ủng hộ của các ban ngành đoàn thể xã hội và mọi người, mọi ngành, mọi lực lượng xã hội cùng tham gia chăm sóc giáo dục mầm non, cùng chia sẻ những khó khăn của cấp học, cùng tự nguyện chung sức cải thiện các điều kiện học tập của học sinh đồng thời có cách nhìn nhận đầy đủ hơn về giáo dục mầm non. Tăng cường các hoạt động của hội khuyến học, hội đồng hương... tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức xã hội, các tập thể, cá nhân về vật chất và tinh thần nhằm nâng cao chất lượng CSGD trẻ, bổ sung CSVC, xây dựng môi trường giáo dục để trường mầm non Xuân Vinh duy trì chất lượng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức độ 2, Kiểm định CLGD cấp độ 3, chuẩn Xanh - sạch - đẹp - an toàn.

Làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương và Phòng GD&ĐT để có các chủ trương phù hợp trong việc thực hiện công tác XHHGD và thực hiện CSGD trẻ ngày một hiệu quả.

Phối kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục để tăng cường bổ sung CSVC và xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm góp phần nâng cao chất lượng CSGD trẻ. Phát động phong trào tự làm thiết bị, đồ chơi, trang trí nhóm lớp, thiết kế môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. .

Duy trì thường xuyên mối quan hệ chặt chẽ  giữa nhà trường -Hội CMHS - PHHS và con em quê hương Xuân Vinh đang công tác trên mọi miền tổ quốc để từ đó làm nòng cốt cho công tác XHHGD đạt hiệu quả tốt nhất. Có biện pháp gắn kết chặt chẽ với phụ huynh và cộng đồng nhằm phát huy vai trò tích cực của phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia với nhà trường chăm sóc giáo dục học sinh với các hình thức đa dạng phong phú.

Ban giám hiệu nghiên cứu kỹ Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở GD&ĐT cần đảm bảo đúng qui trình, thủ tục, đúng mục đích. Sử dụng nguồn kinh phí này vào việc nâng cao chất lượng dạy và học, tham gia cải tạo môi trường học tập của học sinh và làm việc của giáo viên thực sự thúc đẩy các phong trào của nhà trường. Các nguồn kinh phí được khai thác ngoài ngân sách cần được sử dụng công khai minh bạch theo Thông

tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017. Tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức xã hội, các tập thể, cá nhân về vật chất và tinh thần đối với nhà trường.

Cán bộ giáo viên tích cực nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình trong nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em giữa các đơn vị.

**9. Nhiệm vụ 8: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.**

**9.1. Mục tiêu:**

- 100% cán bộ quản lý sử dụng thành thạo máy vi tính. Đưa các phần mềm quản lý vào ứng dụng trong nhà trường.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số và biết ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.
- Thực hiện đưa các phần mềm quản lý vào ứng dụng trong nhà trường.
- Phấn đấu có ít nhất một bài tuyên truyền trong 1 tháng về các hoạt động của nhà trường và đăng trên trang web của trường.
- 85% giáo viên tự thiết kế giáo án điện tử và UDCNTT trong giảng dạy.
- 100% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi bước đầu được làm quen với máy tính.

**9.2. Biện pháp:**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GDĐT về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại đơn vị.

Tiếp tục khai thác tiện ích của công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục từ CBQL đến giáo viên, tăng cường các hoạt động trao đổi thông tin thông qua mạng Internet. Tất cả các văn bản chỉ đạo từ phòng đến trường và các báo cáo từ trường đến phòng đều được truyền tải qua mạng Internet. Việc cập nhật thông tin, báo cáo... qua mạng trở thành nền nếp, thường xuyên, có hiệu quả.

Lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục (KHGD) theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD.

Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển

khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi… của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp phòng, sở để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

Tiếp tục khai thác tiện ích của công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục từ CBQL đến giáo viên, tăng cường các hoạt động trao đổi thông tin thông qua mạng Internet. Tất cả các văn bản chỉ đạo từ phòng đến trường và các báo cáo từ trường đến phòng đều được truyền tải qua mạng Internet. Việc cập nhật thông tin, báo cáo... qua mạng trở thành nền nếp, thường xuyên, có hiệu quả.

Tiếp tục nâng cao trình độ tin học cho cán bộ quản lý, giáo viên. Phát động cán bộ quản lý, giáo viên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ tin học. Nhân rộng việc sử dụng các phần mềm quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ (Kidsmart, Nutrikid, Happykid, e-learning…) và các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử. Nhân rộng việc sử dụng các phần mềm quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử. Tiếp tuc triển khai rà soát, hoàn thành cập nhật dữ liệu về trẻ, đội ngũ,CBQL, giáo viên và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành (http://csdl.moet.gov.vn); cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (http://pcgd.moet.gov.vn); phần mềm thống kê Smas.edu.vn, cập nhật thông tin và điều hành trên hệ thống http//qlvb2.namdinh.gov.vn; đường link của nhà trường: http://mnxtxuantrương.namdinh.edu.vn, tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường, tiết kiệm thời gian, công sức cho việc thống kê, tổng hợp.

**10.Nhiệm vụ 10: Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**

**10.1. Chỉ tiêu:**

100% các lớp và các khu có góc tuyên truyền.

Đảm bảo 100% các bậc cha mẹ có con gửi nhà trẻ và các lớp mẫu giáo được tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ.

Bồi dưỡng, tập huấn cho 100% cán bộ quản lí, giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ và cộng đồng.

Khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN.100% cán bộ, giáo viên là những tuyên truyền viên về GDMN.

Mỗi tháng có 01 tin bài về các hoạt động của trường, ngành đăng trên trang web của trường.

**10.2. Biện pháp:**

Chỉ đạo các tổ, các lớp xây dựng góc tuyên truyền. Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm lớp đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ. Tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền ở các nhóm lớp và đưa vào tiêu chí thi đua.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non, quán triệt sâu sắc các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN, tăng cường công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp. Huy động các nguồn lực đầu tư cho GDMN, đáp ứng nhu cầu phát triển GDMN của địa phương.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể và cộng đồng trong công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non thông qua các hình thức: Đài truyền thanh, bảng tuyên truyền chung, hội họp, tranh ảnh, trao đổi riêng với phụ huynh, tuyên truyền qua các cuộc họp phụ huynh trong năm học... về việc phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng; phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định mới của ngành, tuyên truyền về luật và các văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện luật người khuyết tật, đảm bảo quyền bình đẳng trong giáo dục cho trẻ khuyết tật.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả Webiste của nhà trường, đây là kênh thông tin hữu ích, tích hợp nhiều tính năng đáp ứng được yêu cầu của phụ huynh học sinh. Động viên cán bộ quản lí, giáo viên chủ động viết bài và đưa tin bài về các hoạt động của trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, các sáng kiến kinh nghiệm hay về công tác quản lý, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Cán bộ quản lý (Phó hiệu trưởng), giáo viên các nhóm lớp chủ động viết bài về các hoạt động của trường, của lớp tập trung vào các tin bài về các gương người tốt, việc tốt, về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại trường, tại nhóm lớp. Các bài viết được tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, trên Webise của trường và trên các trang nhóm Zalo, Facebook của trường, của lớp.

Phân công đ/c Vũ Thị Hương - phụ trách về mảng tuyên truyền: nhiệm vụ cập nhật thông tin, tổng hợp viết bài tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng của địa phương và nhà trường thường xuyên viết bài tuyên truyền, tăng cường đưa tin về các hoạt động của trường trên cổng thông tin điện tử :

(http://mnxuanvinh.namdinh.edu.vn).

**C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**I. Phân công nhiệm vụ:**

**1. Phân công nhiệm vụ cho CBQL,GV, NV:**

**- Đ/c Trần Thị Bích Ngọc**: Hiệu trưởng phụ trách chung, quản lý chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động trong nhà trường, đi sâu công tác tham mưu và công tác quản lý CSVC, tài sản của nhà trường. Kiểm tra, dự giờ GV, NV, Kiểm tra theo dõi công tác tài chính nuôi ăn và toàn bộ tài chính của nhà trường, Chuẩn bị nội dung và triển khai các hội nghị BGH, Hội đồng sư phạm nhà trường. Phụ trách chuyên đề "xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm".

**- Đ/c Trần Thị Xuyên- PHT1**: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nhà trẻ; nuôi dưỡng của trường tham gia kiểm tra dự giờ, tổ chức thực hành các tiết dậy khối Nhà trẻ theo sự chỉ đạo của Phòng GD - ĐT, của HT, theo dõi chấm thi đua hàng tháng, làm thống kê, sổ sách của trường. Phụ trách chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN". Phụ trách chuyên đề "xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" khu An Cư và các chuyên đề nhà trẻ, phụ trách công tác Phổ cập xóa mù, phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi của trường. Phụ trách công tác y tế trường học. Xây dựng kế hoạch hoạt động và viết báo cáo về nội dung các phần việc được phân công. Phụ trách điều hành và chịu trách nhiệm về về toàn bộ chất lượng các hoạt động của khu An Cư. Tham mưu cho BGH và chịu trách nhiệm quản lý CSVC, tài sản của khu An Cư. Duyệt kế hoạch của Tổ nhà trẻ và phụ trách chỉ đạo chuyên môn công tác nuôi dưỡng trong nhà trường.

**- Đ/c Vũ Thị Hương- PHT2**: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khối mẫu giáo, tham gia kiểm tra dự giờ, tổ chức thực hành các tiết dậy khối Mẫu giáo theo sự chỉ đạo của Phòng GD - ĐT, của HT, theo dõi chấm thi đua hàng tháng, theo dõi thu nộp học phí chi trả phụ cấp GV, làm sổ sách nhà trường, phụ trách chuyên đề khối Mẫu giáo. Phụ trách công tác kiểm định chất lượng của nhà trường, theo dõi công tác phổ cập của 10 xóm khu vực Xuân Nam. Phụ trách công tác truyền thông, công nghệ thông tin, các hoạt động phong trào của nhà trường. Phụ trách chuyên đề "xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" khu Xuân Nam. Xây dựng kế hoạch hoạt động và viết báo cáo về nội dung các phần việc được phân công. Phụ trách điều hành và chịu trách nhiệm về toàn bộ chất lượng các hoạt động của khu Xuân Nam.Tham mưu cho Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm quản lý CSVC, tài sản của khu Xuân Nam. Duyệt kế hoạch của khối 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi.

**Nhiệm vụ của giáo viên:** Tuyên truyền, huy động trẻ đến trường; Bảo vệ an toàn về thể chất, tinh thần và tính mạng của trẻ em trong thời gian trẻ em ở nhà trường; Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non; Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của giáo

viên, các quy định về đạo đức nhà giáo theo quy định; Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ của trẻ em; chủ động phối hợp với gia đình của trẻ em để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em; Tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

**Nhiệm vụ của nhân viên:** Thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và sự phân công của Hiệu trưởng; Tùy theo vị trí việc làm, nhân viên thực hiện nhiệm vụ theo quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm đang đảm nhiệm và chấp hành nội quy của nhà trường; Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em; Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thực hiện quy tắc ứng xử của nhân viên theo quy định; Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; Thực hiện quy định của nhà trường và các quy định khác của pháp luật.

Căn cứ số trẻ theo điều tra, số cháu đã tới lớp BGH giao chỉ tiêu số lượng và giao kế hoạch duy trì sĩ số cho từng giáo viên chủ nhiệm. Coi đây là chỉ tiêu quan trọng để đánh giá thi đua cho giáo viên cụ thể như sau:

| **STT** | **Họ và tên GVCN** | **Nhóm lớp** | **Số cháu** | **Khu** | **Chức vụ được PC** |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Tổ 5 tuổi** | | | | |
| 1 | Đặng Thị Ánh Tuyết | 5 tuổi A1 | 26 | Khu An Cư | Giáo viên |
| 2 | Ngô Thị Quế | 5 tuổi A1 | | | Giáo viên |
| 3 | Đặng Thị Thu Trang | 5 tuổi A2 | 25 | Khu An Cư | Giáo viên |
| 4 | Vũ Thị Hồng | 5 tuổi A2 | | | Giáo viên |
| 5 | Trần Thị Mai Nhung | 5 tuổi A3 | 38 | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 6 | Nguyễn Thị Thủy | 5 tuổi A3 | | | Giáo viên |
| 7 | Đoàn Thị Hồng Hồi | 5 tuổi A4 | 36 | Khu Xuân Nam | Tổ trưởng |
| 8 | Nguyễn Thị Sửu | 5 tuổi A4 | | | Giáo viên |
| 9 | Đặng Thị Thoan | 5 tuổi A5 | 35 | Khu Xuân Nam | Tổ phó |
| 10 | Bùi Thị Bình | 5 tuổi A5 | | | Tổ trưởng DD |
| **Cộng I** | | | **160** | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **II** | **Tổ 4 tuổi** | | | | |
| 1 | Đặng Thị Ngót | 4 tuổi B1 | 30 | Khu An Cư | Giáo viên |
| 2 | Vũ Thị Hà | 4 tuổi B2 | 31 | Khu An Cư | Giáo viên |
| 3 | Trần Thị Huế | 4 tuổi B3 | 28 | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 4 | Phạm Thị Châu Loan | 4 tuổi B4 | 26 | Khu Xuân Nam | Tổ trưởng |
| 5 | Đoàn Thị Thoi | 4 tuổi B4 | | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 6 | Trần Thị Yến | 4 tuổi B5 | 31 | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| **Cộng II** | | | **146** | | |
| **III** | **Tổ 3 tuổi** | | | | |
| 1 | Vũ Thị Phin | 3 tuổi C1 | 20 | Khu An Cư | Giáo viên |
| 2 | Vũ Thị Nguyệt | 3 tuổi C2 | 21 | Khu An Cư | Giáo viên |
| 3 | Đoàn Thị Minh | 3 tuổi C3 | 28 | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 4 | Đoàn Thị Mai | 3 tuổi C4 | 24 | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 5 | Trần Thị Mùi | 3 tuổi C5 | 28 | Khu Xuân Nam | Tổ trưởng |
| **Cộng III** | | | **121** | | |
| **IV** | **Tổ nhà trẻ** | | | | |
| 1 | Trần Thị Tuyết | NTD1 | 25 | Khu An Cư | Tổ phó |
| 2 | Đặng Thị Thúy Dơn | NTD1 | | Khu An Cư | Giáo viên |
| 3 | Mai Thị Vân | NTD2 | 23 | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 4 | Đoàn Thị Yến | NTD2 | | Khu Xuân Nam | Giáo viên -TPTDD |
| 5 | Trần Thị Hiền | NTD3 | 27 | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 6 | Vũ Thị Ngoan | NTD3 | | Khu Xuân Nam | Giáo viên |
| 7 | Vũ Thị Lan Anh | NTD4 | 25 | Khu Xuân Nam | Tổ trưởng |
| **Cộng IV** | | | **100** | | |
| **V** | **Tổ dinh dưỡng** | | | | |
| 1 | Hoàng Thị Duyên | | | Khu An Cư | NV nấu ăn khu AC |
| 2 | Phạm Thị Thao | | | Khu An Cư | NV nấu ăn khu AC |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 3 | Trần Thị Khuyên | | | Khu Xuân Nam | NV nấu ăn khu XN |
| 4 | Trần Thị Cài | | | Khu Xuân Nam | NV nấu ăn khu XN |
| 5 | Trần Thị Thảo | | | Khu Xuân Nam | NV nấu ăn khu XN |
| 6 | Trần Thị Hoài | | | Khu Xuân Nam | NV nấu ăn khu XN |
| 7 | Trần Thị Thơm | | | Khu Xuân Nam | NV nấu ăn khu XN |
| 8 | Tô Thị Phương Liên | | | Khu Xuân Nam | NV nấu ăn khu XN |
| **VI** | **Nhân viên** | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Thanh | | | | Kế toán |
| 2 | Vũ Văn Đức | | | Khu An Cư | Bảo vệ |
| 3 | Ngô Công Định | | | Khu Xuân Nam | Bảo vệ |

**2. Phân công nhiệm vụ cho tổ chuyên môn:**

Năm học 2023 - 2024 Trường mầm non Xuân Vinh có 05 tổ chuyên môn, cụ thể là: Tổ mẫu giáo 5 tuổi; Tổ mẫu giáo 4 tuổi; Tổ mẫu giáo 3 tuổi; Tổ nhà trẻ; Tổ dinh dưỡng. Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ ít nhất 02 lần/ tháng (hai tuần một lần) theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.

Tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm chuẩn bị và điều hành nội dung họp tổ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của tổ và chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu về các hoạt động của tổ, chịu trách nhiệm về chất lượng huy động trẻ, chất lượng CSGD trẻ của tổ, chất lượng nuôi dưỡng. Chịu trách nhiệm về các loại sổ sách của tổ. Phân công giao nhiệm vụ cho Tổ phó và các thành viên trong tổ theo chức năng nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác;

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của

nhà trường. Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.

**3. Thành lập Hội đồng thi đua:**

- Đ/c: Trần Thị Bích Ngọc - Hiệu trưởng nhà trường CT hội đồng
- Đ/c: Đặng T. Ánh Tuyết - CTCĐ PCT hội đồng
- Đ/c: Vũ Thị Hương Phó hiệu trưởng nhà trường Ủy viên.
- Đ/c: Trần Thị Xuyên Phó hiệu trưởng nhà trường Ủy viên.
- Đ/c : Đoàn Thị Hồng Hồi TTCM tổ 5 tuổi Ủy viên.
- Đ/c: Phạm Thị Châu Loan TTCM tổ 4 tuổi Ủy viên.
- Đ/c: Trần Thị Mùi TTCM tổ 3 tuổi Ủy viên.
- Đ/c: Vũ Thị Lan Anh TTCM tổ nhà trẻ Ủy viên.
- Đ/c: Bùi Thị Bình Bí thư ĐTN,TT tổ DD Ủy viên.

**4. Xây dựng mạng lưới chuyên môn:**

Đ/c Vũ Thị Hương - Phó hiệu trưởng - Trưởng ban

Đ/c Trần Thị Xuyên - Phó hiệu trưởng - Phó ban

Các tổ trưởng CM - Uỷ viên

Nhiệm vụ: Tư vấn, giúp đỡ chuyên môn cho giáo viên các nhóm lớp, chủ trì các buổi sinh hoạt, hội thảo, tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng cho giáo viên tham gia các cuộc thi.

**5. Ban tài chính**:

Đ/c Trần Thị Bích Ngọc - Hiệu trưởng - Trưởng ban

Đ/c Vũ Thị Hương - Phó hiệu trưởng - Phó ban

Đ/c Trần Thị Xuyên - Phó hiệu trưởng - Phó ban

Đ/c Nguyễn Thị Thanh - Kế toán - Uỷ viên

Đ/c Nguyễn Thị Thủy - Thủ quỹ - Uỷ viên

Đ/c Bùi Thị Bình - Thủ kho - Uỷ viên

- Phụ trách kế toán: Nguyễn Thị Thanh.

Kế toán thực hiện nhiệm vụ chuyên môn kế toán theo đúng luật ngân sách nhà nước, hàng tháng hoàn thiện danh sách cấp phát lương, hoàn thiện hồ sơ liên quan đến chế độ tiền lương, chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, học sinh trong đơn vị, cập nhật chứng từ kế toán các khoản thu theo quy định và thỏa thuận,

các khoản huy động ủng hộ, chứng từ nuôi ăn, cùng thủ quỹ thu tiền học phí và các khoản tiền thỏa thuận với phụ huynh và thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công. Chịu trách nhiệm trước cấp trên về nhiệm vụ được phân công.

- Thủ quỹ nhà trường: Đ/c Nguyễn Thị Thủy thực hiện nhiệm vụ của thủ quỹ, quản lý số tiền thu được và số tiền tồn quỹ, hàng tháng có trách nhiệm thu và chi tiền theo phiếu thu, chi của kế toán.

- Thủ kho Xuất kho theo ngày, chịu trách nhiệm trước cấp trên về nhiệm vụ được phân công.

**7. Ban phòng chống dịch bệnh:**

Đ/c Trần Thị Bích Ngọc - Hiệu trưởng - Trưởng ban

Đ/c Vũ Thị Hương - Phó hiệu trưởng - Phó ban

Đ/c Trần Thị Xuyên - Phó hiệu trưởng - Phó ban

KT, GVCN các lớp - Uỷ viên.

Nhiệm vụ : Trực tiếp sơ cứu ban đầu những trường hợp không may xảy ra mất an toàn với trẻ. Báo cáo kịp thời với cơ quan có chức năng để có hướng giải quyết. Tuyên truyền về cách phòng chống các dịch bệnh liên quan đến trẻ em.

**8. Ban phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:**

Đ/c Trần Thị Bích Ngọc - Hiệu trưởng - Trưởng ban

Đ/c Vũ Thị Hương - Phó hiệu trưởng - Phó ban

Đ/c Trần Thị Xuyên - Phó hiệu trưởng - Phó ban

Tổ trưởng các tổ trưởng chuyên môn - Uỷ viên

Nhân viên bảo vệ, kế toán - Uỷ viên

**II. Dự kiến kế hoạch hoạt động hàng tháng năm học 2023 - 2024:**

| Tháng | Tuần | Nội dung công việc | Người thực hiện | Nội dung bổ sung |
|---|---|---|---|---|
| **Tháng 8/2023** | **Tuần 1** | - Dự hội nghị họp giao ban Hiệu trưởng.<br>- Họp hội đồng trường - kiện toàn tổ chức.<br>- Triển khai cho các tổ khối chuẩn bị vệ sinh môi trường, trang trí nhóm lớp đón trẻ vào trường.<br>- Triển khai công tác điều tra phổ cập xóa mù các độ tuổi | - HT<br>- BGH , CBGVNV trong toàn trường<br>- BGH , CBGVNV | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | trong toàn trường<br>BGH , CBGVNV được phân công | |
| | **Tuần 2** | - Bàn giao tài sản cho các nhóm, lớp.<br>- Họp tổ trưởng chuyên môn các khối thống nhất khung thời gian thực hiện chương trình và kiện toàn tổ trưởng tổ phó CM.<br>- Chỉ đạo các nhóm, lớp triển khai vệ sinh môi trường, vệ sinh đồ dùng cá nhân của trẻ, phối hợp với PHHS triển khai phòng chống dịch bệnh cho trẻ.<br>- Tập huấn Phương pháp Montessori của phòng GD phối hợp với trường Cao đẳng SP Nam Định tại trường MN Xuân Vinh. | - BGH - GV<br>- Ban giám hiệu- Tổ trưởng CM.<br>- BGH, GV trong toàn trường<br>- Ban giám hiệu- Gv được chọn cử. | |
| | **Tuần 3** | - Chọn cử CB, GV tham gia tập huấn chuyên môn do phòng GDĐT tổ chức.<br>- Phối hợp vớiTT Hội CMHS xây dựng kế hoạch bổ sung CSVC năm học 2023 - 2024 trình với Đảng ủy- UBND.<br>- Học tập chính trị Hè 2023<br>- Tập huấn Phương pháp Stem của phòng GD phối hợp với trường Cao đẳng SP Nam Định tại trường | - Ban giám hiệu- Tổ trưởng CM, GV được chọn cử.<br>- Hiệu trưởng.<br>- CBGVNV toàn trường.<br>- Ban giám hiệu- Gv được chọn cử. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | MN Xuân Vinh. | | |
| | **Tuần 4** | -Tập huấn chuyên môn:<br>Hướng dẫn xây dựng kế hoạch;<br>- Dự hội nghị tổng kết năm học 2022 -2023 triển khai nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 tại phòng GDĐT<br>- Dự HN triển khai KH bậc học MN tại Phòng GD.<br>- Chuẩn bị nội dung và các điều kiện để tổ chức "Lễ khai giảng năm học mới và ngày hội đến trường của bé" năm học 2023 - 2024.<br>- Chuẩn bị các nội dung xây dựng kế hoạch năm học 2023- 2024. | - CBGVNV toàn trường<br>- BGH<br>- BGH<br>- BGH<br>- Hiệu trưởng, PHT. | |
| **Tháng 9/2023** | **Tuần 1** | - Tổ chức khai giảng năm học mới 2023-2024 và ngày hội đến trường của bé;<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng<br>- Kiểm tra KHGD các tổ khối và GV.<br>- Thực hiện chương trình từ ngày 06/9. | - CB,GV,NV toàn trường.<br>- Phó HT phụ trách chuyên môn.<br>- BGH.<br>- CB,GV, NV toàn trường. | |
| | **Tuần 2** | -Phát động trang trí nhóm lớp làm ĐDĐC.<br>- Hoàn thiện Kế hoạch năm học, các KH của nhà trường các loại hồ sơ sổ sách của cá nhân, của nhóm lớp, của nhà trường.<br>- Tập huấn chuyên môn theo kế | - BGH - GV trong toàn trường.<br>- BGH - GV trong toàn trường.<br>- BGH - GV | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | hoạch đã xây dựng.<br><br>-Tổ chức hội nghị CMHS đầu năm học 2023-2024. | trong toàn trường.<br>- CBGV và PHHS | |
| | **Tuần 3** | - Dự giờ giáo viên<br><br>- Tập huấn chuyên môn: Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và sinh hoạt chuyên môn<br><br>- Các tổ khối, cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua, đề tài SKKN. | - BGH, tổ trưởng.<br>- CBGVNV toàn trường.<br><br>- CBGV toàn trường. | |
| | **Tuần 4** | - Tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch năm học 2023- 2024.<br>- Kiểm tra nền nếp chất lượng, vệ sinh MT, trang trí phòng học, VSATTP.<br>- Dự thực hành 04 tiết dạy 4 khối.<br>- Tổ chức HN công chức năm học 2023-2024 phát động CBGV NV ký cam kết thực hiện NVNH.<br>- Làm báo cáo thống kê đầu năm | - CBGVNV toàn trường.<br>- Ban giám hiệu, 100% nhóm lớp.<br>- GV các khối<br>- CBGVNV toàn trường.<br><br>- BGH | |
| **Tháng 10/2023** | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác 9 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 10/2023.<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng.<br>- Kiểm tra kí duyệt kế hoạch công tác các đoàn thể - Các nhóm, lớp. | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- Ban giám hiệu.<br><br>- Phó HT phụ trách chuyên môn | |
| | **Tuần 2** | - Duyệt hồ sơ sổ sách của các nhóm, lớp.<br>- Dự sinh hoạt chuyên môn tổ 3 tuổi, 4 tuổi.<br>- Tổ chức hội thi GV giỏi cấp | - CB,CĐV toàn trường.<br>- BGH - GV tổ 3,4 tuổi<br>- BGH, GV | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | trường và phát động thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 . | trong toàn trường. | |
| | **Tuần 3** | - Kiểm tra TD: 02 GVMG, 01GVNT<br>- Kiểm tra chuyên đề: 02 giáo viên MG. Dự giờ giáo viên: NT: 02 HĐ, MG: 4 HĐ. Kiểm tra sinh hoạt tổ CM. | - BGH -<br>- BGH, GV được KT | |
| | **Tuần 4 +5** | - Tham dự hội thi GV giỏi cấp trường.<br>- Tập huấn chuyên môn:<br>+ Hướng dẫn ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori trong thực hiện chương trình GDMN.<br>+ Hướng dẫn ứng dụng giáo dục STEM/STEAM trong thực hiện chương trình GDMN.<br>- BDTX: " Phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non"<br>+ BDTX: "Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non"<br>- Tổ chức hội thi Đồ dùng đồ chơi cấp trường. | - GV được chọn cử<br>- BGH, GV toàn trường.<br>- BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, GV các tổ khối. | |
| **Tháng 11/2023** | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác tháng 10 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 11/2023.<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng.<br>- Duyệt kế hoạch giảng dạy các | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, TTCM.<br>- Phó HT phụ | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | nhóm, lớp. | trách chuyên môn | |
| | **Tuần 2** | - Kiểm tra TD: NT 01GV.<br>- Kiểm tra chuyên đề: 02GVMG. Dự giờ GV NT: 02 HĐ, MG: 4 HĐ.<br><br>- Chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn kiểm tra công nhận PCGD xóa mù chữ các xã thị trấn của phòng GDĐT | - BGH –Tổ trưởng chuyên môn và GV được KT<br>- BGH, CB phụ trách phổ cập. | |
| | **Tuần 3** | - Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 | - BGH, GV, NV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 4** | - Kiểm tra công tác quản lý nuôi ăn bán trú.<br><br>- Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV. Duyệt hồ sơ số sách các nhóm trẻ.<br><br>- Tập huấn chuyên đề PTNT( KPKH) theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.<br><br>- BDTX "Hướng dẫn cha mẹ chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một”<br>- BDTX: “Tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển trong cơ sở giáo dục mầm non” | - Hiệu trưởng, bộ phận tài chính.<br>- Phó HT phụ trách chuyên môn<br>- BGH, GV trong toàn trường.<br><br>- BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác 11 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 12/2023.<br>- Tập hợp báo cáo thống kê giữa | - BGH – GV trong toàn trường.<br><br>- BGH. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **Tháng 12/2023** | | năm.<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng<br>- Duyệt kế hoạch giảng dạy các nhóm, lớp.<br>- Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra của phòng GD - ĐT | - Ban giám hiệu tổ trưởng CM.<br>- Phó HT phụ trách chuyên môn<br>- CB,GV, NV toàn trường. | |
| | **Tuần 2** | - Kiểm tra thực hiện quy chế nền nếp chuyên môn.<br>- Tổ chức BDTX cho tổ 5 tuổi<br>- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12 | - HT-PHTPTCM<br>- BGH, GV tổ 5 tuổi.<br>- CB,GV, NV toàn trường. | |
| | **Tuần 3** | - Kiểm tra chuyên đề: 01 GVMG; 01 GVNT;<br>- Kiểm tra toàn diện: 02 GVMG.<br>- Dự giờ giáo viên: NT: 02 HĐ, MG: 4 HĐ. | - Ban giám hiệu, tổ trưởng CM.<br>- Ban giám hiệu, GV được KT | |
| | **Tuần 4** | - Kiểm tra hồ sơ tài chính của trường.<br>- Duyệt hồ sơ sổ sách GV.<br>- BDTX: "Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non theo tiếp cận đa văn hóa ở các cơ sở giáo dục mầm non"<br>- Kiểm tra đánh giá chất lượng HKI<br>- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hoạt động " Tết và mùa xuân"<br>- Hội thi Bé tài năng cấp trường | - BGH.<br>- Phó HTPTCM<br>- CBGV toàn trường<br>- 100% các nhóm lớp<br>-Ban giám hiệu<br>- CBGV, HS | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | toàn trường | |
| **Tháng 01/2024** | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác 12/2023 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 01/2024.<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng.<br>- Tổ chức BDTX tổ NT và tổ dinh dưỡng | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, tổ trưởng chuyên môn GV<br>- BGH,GVNT, DD | |
| | **Tuần 2** | - Làm hồ sơ sổ sách .<br>- Kiểm tra ký đuyệt hồ sơ sổ sách của Giáo viên. | - CB,GV toàn trường<br>- Phó HT phụ trách chuyên môn. | |
| | **Tuần 3** | - Họp bình xét thi đua học kì I năm học 2023- 2024.<br>- Kiểm tra toàn diện 01 giáo viên MG.<br>- Kiểm tra chuyên đề: 03 GVMG<br>- Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hoạt động " Tết và mùa xuân" | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- HT, PHT phụ trách CM.<br>- HT - PHT- GV được KT<br>- BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 4** | - Tập chuyên đề: Phát triển NT( Toán) MG 5 tuổi<br>- Chuẩn bị sơ kết học kỳ<br>- Dự sinh hoạt chuyên môn Tổ NT và 5 tuổi.<br>- Tổ chức Hoạt động " Tết và mùa xuân" | - CB, GV MG 5 tuổi.<br>- CB, GV, NV toàn trường.<br>- BGH, GV tổ NT,DD<br>- BGH, GV, học sinh, PHHS trong toàn trường. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **Tháng 02/2024** | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác 01/2024 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 02/2024.<br>- Chuẩn bị ND đón đoàn kiểm tra của Phòng GD vê thực hiện quy chế chuyên môn<br>- Nghỉ tết Nguyên đán từ ngày 05/02 - 16/02/2024 | - BGH, GV trong toàn trường.<br>trường.<br>- CB,GV,NV trong trường.<br><br>- BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 2** | - Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng<br>- Duyệt kế hoạch giảng dạy các nhóm,lớp.<br><br>- Phát động tết trồng cây đầu xuân | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- Phó HT phụ trách chuyên môn<br>- BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 3** | - Kiểm tra nền nếp sau tết: 100% nhóm, lớp. Triển khai tết trồng cây.<br>- Kiểm tra chuyên đề: 03GVMG;<br>- Kiểm tra toàn diện 01GVMG; Kiểm tra duyệt hồ sơ sổ sách cá nhân giáo viên. KT công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư. | - CBGVNV toàn trường.<br><br>- HT, PHT phụ trách CM,tổ trưởng CM.<br>- HT, PHT phụ trách CM. | |
| | **Tuần 4** | - Thăm lớp dự giờ các nhóm trẻ tập thể.<br>- Phát động thi đua chào mừng ngày quốc tế PN 8-3 | - Phó HT<br><br>- CBGVNV toàn trường. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **Tháng 03/2024** | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác 02/2024 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 03/2024.<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng.<br>- Duyệt kế hoạch giảng dạy các nhóm, lớp. | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, các tổ trưởng.<br>- HT-PHT | |
| | **Tuần 2** | - Tổ chức kỷ niệm ngày 8 tháng 3.<br>- Tập huấn chuyên đề VSATTP khối DD.<br>- Dự Hội thi Bé Tài năng sáng tạo cấp Huyện | - CBGVNV toàn trường<br>- BGH, GV tổ DD<br>- Học sinh được chọn cử | |
| | **Tuần 3** | - Kiểm tra chuyên đề: 2GVMG; 01GVNT.<br>- Kiểm tra toàn diện: 1 GVNT, 1GVDD.<br>- Dự giờ GV NT: 02 HĐ, MG: 4 HĐ. | - BGH, tổ trưởng CM,GV được kiểm tra<br>- HT, PHT. | |
| | **Tuần 4** | - Duyệt hồ sơ sổ sách các nhóm, lớp rút kinh nghiệm bổ sung nội dung các loại sổ cho GV.<br>- Tập huấn chuyên đề PTTM (tạo hình) | - Ban giám hiệu.<br>- BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác 03/2024 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 04/2024.<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng<br>- Duyệt kế hoạch giảng dạy các | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, tổ trưởng CM.<br>- Phó HT phụ | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **Tháng 04/2024** | | nhóm,lớp.<br><br>- Kiểm tra về chất lượng, công tác PCGDMNTE5T<br>- Tự kiểm tra đánh giá công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi năm 2023, trình đề nghị kiểm tra công nhận cấp huyện | trách chuyên môn<br>- HT, PHT.<br><br>- BGH, tổ trưởng CM. | |
| | **Tuần 2** | - Tập huấn chuyên đề phát triển thẩm mỹ (Tạo hình) cho khối NT, MG 3-4 tuổi.<br>- Tập hợp báo cáo thống kê cuối năm.<br>- Duyệt KH giảng dạy. | - BGH – GV NT,3,4 tuổi.<br><br>- Phó HT phụ trách chuyên môn | |
| | **Tuần 3** | - Kiểm tra TD: 01 GVMG. Kiểm tra chuyên đề: 3 GVMG.<br><br>- Dự giờ GV NT: 02 HĐ, MG:4 HĐ | - BGH, tổ trưởng CM, GV được KT<br>- Ban giám hiệu . | |
| | **Tuần 4** | - Kiểm tra đánh giá kết quả BDTX làm báo cáo gửi về Phòng GD - ĐT.<br>- Kiểm tra việc thực hiện KH năm học của NT.<br>- Chấm SKKN của CBGV. | - BGH, Tổ trưởng các khối.<br>- BGH.<br><br>- Hội đồng chấm SKKN của trường | |
| **Tháng 05/2024** | **Tuần 1** | - Họp hội đồng sư phạm nhà trường sơ kết công tác 04/2024 triển khai nhiệm vụ công tác tháng 05/2024.<br>- Họp tổ trưởng các khối để thống nhất công tác chuyên môn trong tháng<br>- Duyệt KH giảng dạy các nhóm, lớp. | - BGH, GV trong toàn trường.<br><br>- BGH, Tổ trưởng các khối.<br>- Phó HT PTCM. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | - Hoàn thành báo cáo, thống kê cuối năm<br>- Kiểm tra thi đua cuối năm của Phòng GD - ĐT | - BGH<br><br>- BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 2** | - Kiểm tra đánh giá chất lượng cuối năm. | - Ban giám hiệu. | |
| | **Tuần 3** | - Kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh 3,4, 5 tuổi cuối năm học. | - BGH, TTCM , GV 5 tuổi | |
| | **Tuần 4** | - Bình xét thi đua - làm hồ sơ thi đua cuối năm.<br>- Tổng kết năm học 2023-2024. | - Hội đồng TĐ của trường.<br>- BGH, GVNV. | |
| **Tháng 06/2024** | **Tuần 1** | - Hoàn thành công tác thi đua.<br>- Tổ chức tết Thiếu nhi 1/6 cho các cháu trong trường. | - Ban giám hiệu.<br>- BGH, GV, HS trong toàn trường. | |
| | **Tuần 2** | - Phân công lịch trực hè trong BGH<br>- Cán bộ, giáo viên nghỉ hè theo chế độ. | - Ban giám hiệu.<br>- BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 3 + 4** | - Tổ chức cho CBGVNV đi tham quan học tập một số Đơn vị điển hình. | - BGH, GV trong toàn trường. | |
| **Tháng** | **Tuần 1+2 +3** | - Tổ chức phân công nhiệm vụ trực trường cho CB, NV, đảm bảo an toàn trường học.<br>-Tổ chức cho CBGVNV tham gia tập huấn hè do cấp trên tổ chức. | - BGH, GV trong toàn trường.<br>- BGH, GV trong toàn trường. | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **07/2024** | | - Triển khai điều tra phổ cập. | - BGH, GV trong toàn trường. | |
| | **Tuần 4** | - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2023-2024. | - BGH, GV trong toàn trường. | |

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 xây dựng trên cơ sở thực tế của nhà trường, địa phương và sự chỉ đạo của Phòng giáo dục, sự chỉ đạo của Đảng uỷ - HĐND - UBND xã Xuân Vinh, sự phối kết hợp các ban ngành, đoàn thể, hội cha mẹ học sinh… nhà trường sẽ quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023 - 2024. Quyết tâm giữ vững danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, phấn đấu trường đạt Cờ thi đua của UBND tỉnh Nam Định, phấn đấu trường đạt Huân chương lao động hạng 3 và hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học đề ra./.

***Nơi nhận:***
- Phòng GD & ĐT huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND - TTUBND xã;
- Các tổ CM, tổ chức đoàn thể;
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG MẦM NON XUÂN VINH

**Trần Thị Bích Ngọc**